

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC



PHARMEDIC
Sức khỏe & Niềm tin



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019



NỘI DUNG

04

THÔNGIỆP CỦA BAN LÃNH ĐẠO

06

PHẦN 1. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

1. Thông tin chung.
2. Tầm nhìn – sứ mệnh.
3. Quá trình hình thành và phát triển.
4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.
5. Mô hình hoạt động Công ty.
6. Giới thiệu Ban quản trị Công ty.

19

PHẦN 2. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
3. Các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.
4. Các rủi ro.

23

PHẦN 3. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Hoạt động sản xuất kinh doanh.
3. Hoạt động tiếp thị và nghiên cứu phát triển.
4. Hoạt động đảm bảo và kiểm tra chất lượng.
5. Hoạt động đào tạo phát triển nguồn nhân lực.
6. Công tác thi đua khen thưởng năm 2019.
7. Công tác tài chính kế toán.

II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tình hình tài chính.
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

32

PHẦN 4. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Báo cáo môi trường.
2. Tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường.
3. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.
4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội.



40

PHẦN 5. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Hoạt động của Ban kiểm soát.
2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông.
3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác.
4. Phương hướng hoạt động năm 2020 của BKS.
5. Kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2019.

42

PHẦN 6. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty.
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành Công ty.
3. Định hướng phát triển của HĐQT.

45

PHẦN 7. BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị.
2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc.
3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT.
4. Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập và không điều hành.
5. Các Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị.
6. Đào tạo về quản trị Công ty.
7. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban điều hành.
8. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan.
9. Giao dịch với các bên liên quan.
10. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty.
11. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

55

PHẦN 8. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Đường link Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.



THÔNGIỆP CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Kính gửi quý vị cổ đông,

Trong năm 2019, GDP của Việt Nam tăng 7,02% so với cùng kì năm trước, đây là mức cao trong vòng 10 năm trở lại đây, và thuộc nhóm các quốc gia có tốc độ tăng trưởng cao nhất toàn cầu. Theo Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), mặc dù tăng trưởng kinh tế thế giới được dự báo sẽ giảm tốc nhưng Việt Nam vẫn có khả năng giữ được tốc độ tăng trưởng kinh tế tương đối cao so với các quốc gia trong khu vực.

Ngành dược năm 2019 cũng đánh dấu sự hoàn thiện thêm các quy định và hướng dẫn quản lý ngành, với sự ra đời của Thông tư 15/2019/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn về đấu thầu thuốc sau thời gian dài sửa đổi. Theo đó, các công ty dược nội địa đầu tư chất lượng cao sẽ được ưu tiên hơn trong kênh ETC. Các quy định của Bộ Y tế về việc quản lý thuốc kê đơn theo xu hướng quốc tế cũng tiếp tục làm thay đổi mạnh mẽ chiến lược bán hàng và doanh thu của các công ty dược năm 2019, cũng như trung và dài hạn.

Năm 2019 Pharmedic vẫn tập trung vào các chiến lược mang lại giá trị cao và dài hạn cho cổ đông. Theo đó, Công ty tập trung phát triển danh mục sản phẩm giá trị cao nhằm cung ứng vào thị trường ngành dược trong khi vẫn duy trì ổn định thị trường OTC dưới các quy định quản lý thuốc kê đơn theo xu hướng quốc tế đang dần được thực thi chặt chẽ tại Việt Nam.

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 làm ảnh hưởng đến nguồn nguyên liệu toàn cầu, đang đặt ra nhiều thách thức cho Pharmedic và các doanh nghiệp ngành dược để hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020. Pharmedic đã cố gắng ứng phó kịp thời, khai thác tối ưu hóa sản xuất trên các dây chuyền cũ để tạo ra lợi nhuận. Công ty đã giữ vững tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận ổn định trong một thị trường cạnh tranh khốc liệt và duy trì cổ tức cao cho cổ đông.

Pharmedic với những nỗ lực của mình vẫn giữ được mức tăng trưởng ổn định với **tổng doanh thu năm 2019 đạt 473,009 tỷ đồng**, vượt 2,16% so với năm 2018, trong đó doanh thu thuần tăng 2,24%; **lợi nhuận sau thuế đạt 74,420 tỷ đồng**, tăng 1,05% so với năm 2018. Năm 2019, Pharmedic tiếp tục thực hiện nhiều chính sách, chương trình hướng tới sự phát triển bền vững, đảm bảo lợi ích các bên liên quan như cổ đông – người lao động – khách hàng – xã hội.

Có thể nói, năm 2019 là năm khép lại một chặng đường nhiều thử thách với PMC, nhưng là một cái kết tốt đẹp để chinh phục những mục tiêu thách thức hơn trong những năm tiếp theo. PMC với chiến lược “sức khỏe và niềm tin” – một chiến lược phát triển bền vững gắn hiệu quả kinh tế với trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Một nền tảng tài chính vững mạnh và minh bạch, một nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao. Để có thành quả như ngày hôm nay là nhờ lao động đầy cố gắng của toàn đội ngũ. Chúng tôi ghi nhận những giá trị đóng góp của toàn thể người lao động, đã đóng góp công sức, lòng nhiệt huyết của mình cho công ty, góp phần xây dựng con thuyền Pharmedic vững mạnh vượt qua mọi khó khăn, thách thức, đi tới thành công.



Năm 2020 sẽ là một năm đầy khó khăn và thách thức cho công ty, dịch bệnh kéo dài sẽ làm ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận, nhưng với tinh thần đổi mới, đoàn kết và quyết liệt của tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Người lao động, **Pharmedic vẫn xây dựng kế hoạch với tổng doanh thu 492,377 tỷ và lợi nhuận trước thuế 90 tỷ**. Pharmedic tiếp tục phấn đấu nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp, hiệu quả hoạt động, sức cạnh tranh và thương hiệu của Công ty trên thị trường hướng tới việc quản trị công ty minh bạch và vững mạnh hơn với uy tín và chất lượng hàng đầu sẽ là nền tảng tốt để thực hiện chiến lược phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo. Để đạt được những mục tiêu trong năm 2020 và phát triển hoạt động kinh doanh cho những năm sắp tới, đòi hỏi cần sự nỗ lực, hợp tác, chia sẻ cơ hội để cùng phát triển từ các bên liên quan, quan trọng nhất là các khách hàng đã và luôn ủng hộ cho PMC chúng tôi trong suốt tiến trình phát triển hoạt động kinh doanh của mình.

Một lần nữa, chúng tôi xin được gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý khách hàng, cổ đông và các cơ quan quản lý nhà nước đã tích cực hỗ trợ, đóng góp, tin tưởng Pharmedic trong những năm qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ tích cực của Quý vị trong thời gian tới. Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành và đội ngũ CBCNV Pharmedic quyết tâm thực hiện thành công kế hoạch năm 2020 để xứng đáng với niềm tin của cổ đông, đối tác, khách hàng và cộng đồng xã hội. Với sự đoàn kết và đồng lòng quyết tâm, Pharmedic sẽ thực hiện thành công kế hoạch được giao, giữ vững thương hiệu Pharmedic.

Ds. Trần Việt Trung
Tổng giám đốc

Ths. Lê Việt Hùng
Chủ tịch Hội đồng quản trị



PHẦN 1. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

1. Thông tin chung

- Tên Công ty : Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Dược Liệu Pharmedic
- Tên Tiếng Anh : Pharmedic Pharmaceutical Medicinal Joint Stock Company
- Tên viết tắt : Pharmedic JSC
- Mã cổ phiếu : PMC
- Giấy CNĐKDN số : 0300483037 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09 tháng 12 năm 1997 và đã đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 07 tháng 5 năm 2015.
- Vốn điều lệ : 93.325.730.000 đồng.
- Vốn chủ sở hữu : 332.095.676.536 đồng (tại 31/12/2019)
- Địa chỉ : 367 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại : (84-28) 38 375 300 – 39 200 300
- Fax : (84-28) 39 200 096
- Email : pharmedic@vnn.vn
- Website : www.pharmedic.com.vn

2. Tầm nhìn – sứ mệnh

Tầm nhìn: Là một trong những công ty dược vững mạnh mang đến “Sức khỏe & niềm tin” cho mọi người và xã hội, đồng hành cùng với sự phát triển của cộng đồng.

Sứ mệnh: PMC cam kết luôn cung cấp cho cộng đồng các sản phẩm chất lượng cao chăm sóc sức khỏe an toàn và hiệu quả. Luôn hướng tới sự hài lòng và niềm tin của khách hàng bằng chính tâm huyết, sự trân trọng và trách nhiệm.

Giá trị cốt lõi:

Chất lượng: Chất lượng – an toàn – hiệu quả là ba tiêu chí hàng đầu tạo nên sự tồn tại lâu dài của công ty.

Đạo đức nghề nghiệp: là sản phẩm quan trọng nhất của nhân viên, đề cao sức khỏe và an toàn của người bệnh. Pharmedic luôn đề cao trách nhiệm xã hội, tạo ra giá trị cho cộng đồng cũng chính là tạo ra sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Uy tín: xây dựng niềm tin của khách hàng, nhà đầu tư là quan trọng nhất của công ty, luôn duy trì và phát triển mối quan hệ với các đối tác trên cơ sở bình đẳng, lành mạnh, tuân thủ pháp luật và cùng phát triển.



3. Quá trình hình thành và phát triển

- 1981** Tiền thân là Công ty Xuất nhập khẩu Trục dụng Y tế PHARIMEX được thành lập theo quyết định số 126/QĐ-UB ngày 30/06/1981 của UBND Thành Phố Hồ Chí Minh. Đây là một Công ty Công tư Hợp doanh đầu tiên của Thành phố Hồ Chí Minh và của cả nước có huy động vốn của quần chúng (chủ yếu là của cán bộ công nhân viên ngành Y tế) và hoạt động theo cơ chế Công ty Cổ phần trong đó vốn Nhà nước 50% và tư nhân 50%. Hiện nay là Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu PHARMEDIC.
- 1983** Sau gần hai năm hoạt động, do sự sắp xếp lại ngành Ngoại thương của Thành phố Hồ Chí Minh lúc đó, Công ty PHARIMEX đã phải chuyển thể thành Xí nghiệp Công tư Hợp doanh Dược phẩm Dược liệu theo Quyết định số 151/QĐ-UB ngày 24/09/1983 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.
- 1997** Theo chủ trương của Chính phủ, Xí nghiệp đã được chuyển thể thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu PHARMEDIC theo Quyết định số 4261/QĐ-UB ngày 13/08/1997. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 064075 đăng ký lần đầu ngày 09/12/1997 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 13.068.456.012 đồng, trong đó phần vốn Nhà nước tại Công ty chiếm tỷ lệ 61%, còn lại là phần vốn góp của cán bộ công nhân viên và các cổ đông bên ngoài.
- 1999** Ngày 19/05/1999 UBND Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 2857/QĐ-UB-KT về việc giảm cổ phần Nhà nước trong Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu PHARMEDIC từ 61% xuống 45%. Vốn điều lệ mới của Công ty là 20.558.720.840 đồng trong đó cổ phần Nhà nước chiếm 45%, còn lại 55% là cổ phần của cán bộ công nhân viên và cổ đông bên ngoài.
- 2002** Ngày 29/06/2002 khánh thành Nhà máy sản xuất đạt các tiêu chuẩn: GMP (WHO), GLP, GSP.(Địa chỉ số 1/67 Nguyễn Văn Quá, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh).
- 2005** Công ty tăng vốn điều lệ lên 45.669.000.000 đồng từ lợi nhuận để lại.
- 2008** Công ty tăng vốn điều lệ lên 64.816.340.000 đồng với hình thức phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu (từ quỹ đầu tư phát triển) và phát hành cổ phiếu ưu đãi cho cán bộ chủ chốt.
- 2013** Công ty tăng vốn điều lệ lên 93.325.730.000 đồng với hình thức phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu (từ quỹ đầu tư phát triển). Cổ phần Nhà nước chiếm 43,43%, còn lại 56,57% là cổ phần của cán bộ công nhân viên và cổ đông bên ngoài.



Danh hiệu cao quý

- 1995** Nhờ đạt được những thành tích xuất sắc trong sản xuất - kinh doanh, Công Ty đã vinh dự được Nhà Nước trao tặng danh hiệu cao quý Huân chương Lao động hạng III ngày 12/05/1995.
- 2003** Nhận Huân chương Lao động hạng II ngày 15/01/2003.
- 2013** Nhận Huân chương Lao động hạng I ngày 30/8/2013.

Các thành tích, sự kiện nổi bật

- 2007** Nhận giải thưởng Thương mại Dịch vụ do Bộ Công thương trao tặng.
- 2009** Ngày 09/10/2009 Công ty chính thức niêm yết thực hiện giao dịch chứng khoán đầu tiên theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- 2016** Top 50 thương hiệu phát triển bền vững. Top 10 doanh nghiệp tiến bộ nhất về minh bạch của HNX.
- 2017** Danh hiệu: “Doanh nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường” và “Thương hiệu xuất sắc 3 miền và doanh nhân xuất sắc 3 miền”.
- Top 30 doanh nghiệp thực hiện quản trị công ty tốt nhất HNX 2016-2017.
- 2003 - 2019** Công ty liên tục đạt danh hiệu “Hàng Việt Nam Chất lượng cao” do người tiêu dùng bình chọn.

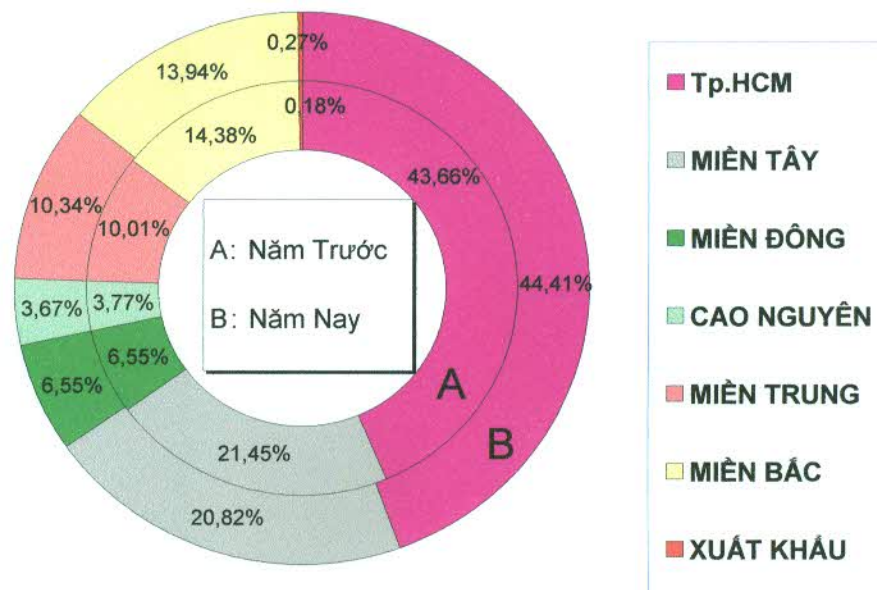


Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- *Ngành nghề kinh doanh:*

- Sản xuất mỹ phẩm;
- In và ép bao bì bằng nhựa, nhôm, giấy;
- Sản xuất dược phẩm, dược liệu và các sản phẩm khác thuộc ngành y tế. Gia công chế biến một số nguyên liệu (chủ yếu từ dược liệu để sản xuất một số mặt hàng có tính chất truyền thống);
- Kinh doanh dược phẩm, dược liệu, mỹ phẩm, vật tư, y tế và các sản phẩm khác thuộc ngành y tế;
- Sản xuất vật tư, y tế;
- Sản xuất hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), chế phẩm diệt côn trùng – diệt vi khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (không sản xuất tại trụ sở);
- Mua bán hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), chế phẩm diệt côn trùng – diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (không sản xuất tại trụ sở);
- Liên doanh, liên kết với tổ chức và cá nhân ở trong và ngoài nước;
- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, vật tư y tế, mỹ phẩm;
- Sản xuất thực phẩm chức năng;
- Bán lẻ thực phẩm chức năng;
- Dịch vụ bảo quản và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc.

- *Địa bàn kinh doanh:*





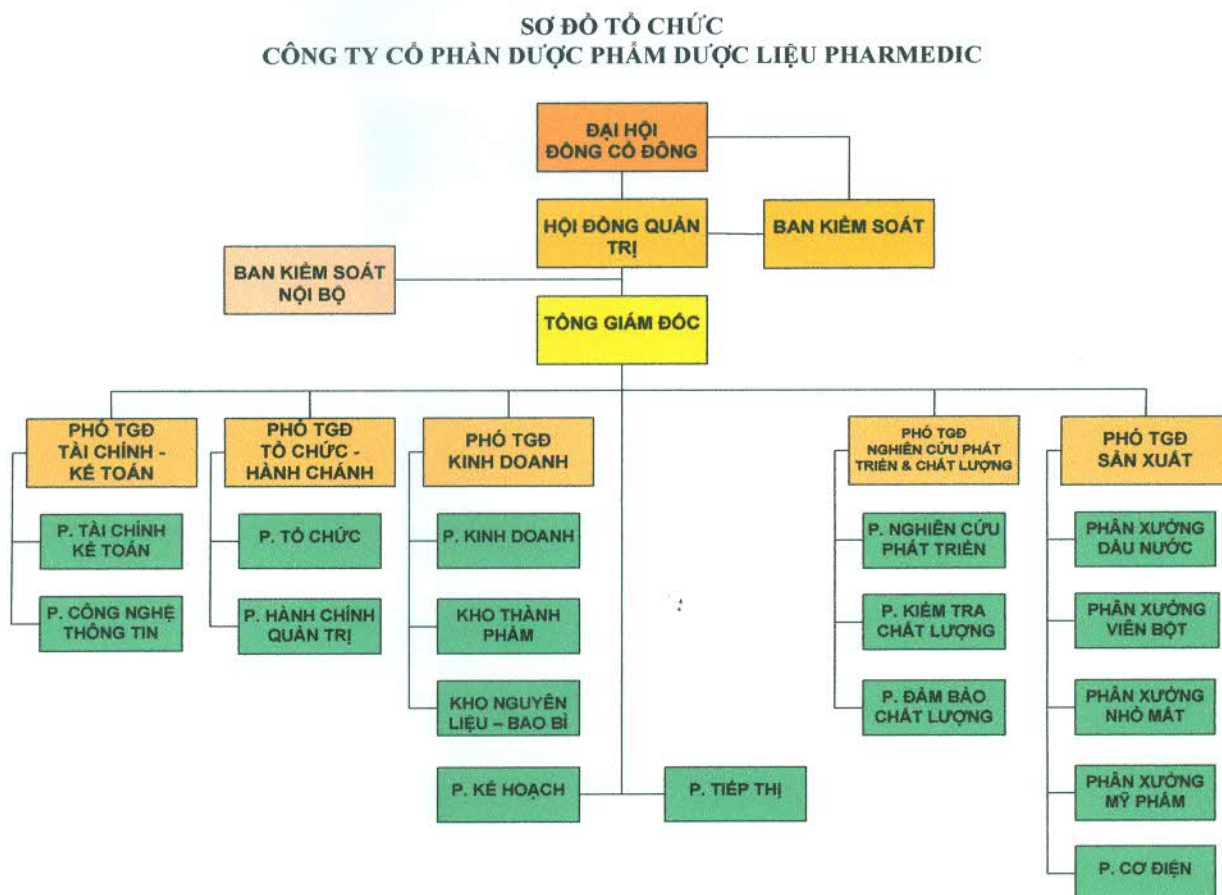
Theo khu vực địa lý
Sản phẩm PMC hiện diện
46/63 (73%) Tỉnh – Thành cả nước



- Hiện tại, PMC phân phối qua hai kênh chính là kênh điều trị và kênh thương mại. Kênh thương mại được PMC tập trung phát triển nhiều hơn do có ưu điểm chủ động trong kinh doanh và kỳ hạn thu tiền sớm hơn kênh điều trị. Doanh thu tăng trưởng tốt chủ yếu ở Tp. Hồ Chí Minh, khu vực Miền Bắc và Miền Trung.
- Mặt hàng Pharmedic đã phân phối 46/63 Tỉnh – Thành (chủ yếu là Miền Nam), số lượng khách hàng tăng trưởng đều, năm 2019 mở thêm được 155 khách hàng nâng tổng số khách hàng lên 6.426, bình quân mỗi tháng đạt 3.817 khách hàng tăng 0,74% so với năm 2018.
- Năm 2019, sự thay đổi không kịp thời các Thông tư sau khi Luật Dược sửa đổi và các Nghị định có hiệu lực, đặc biệt các vấn đề liên quan để cấp số đăng ký, về giá thuốc, đấu thầu về thuốc và các quy định trong thanh toán làm gián đoạn việc cung ứng thuốc trúng thầu. Giá thuốc đấu thầu phải thấp hơn giá kế hoạch của năm đấu thầu được xây dựng, dựa trên kết quả trúng thầu của năm trước liền kề (giá kế hoạch và tiếp theo đó là giá trúng thầu của năm sau thấp hơn năm trước). Các thủ tục hồ sơ cấp visa phức tạp, thời gian cấp hồ sơ kéo dài làm trì hoãn việc phát triển sản phẩm mới và mất cơ hội kinh doanh.
- Kênh truyền thống thương mại (kênh Pharmacy) được phát triển với các nguyên tắc bán hàng hiện đại, chuyên nghiệp thông qua việc bán hàng đúng tuyến, đúng lịch, gia tăng chất lượng đơn hàng trên mỗi khách (tăng số lượng mặt hàng trên mỗi đơn hàng, tăng số lượng mặt hàng trên mỗi khách hàng). Chuyên nghiệp hóa hệ thống bán hàng theo mô hình trình dược (giới thiệu sản phẩm - nhận đơn hàng) và phân phối (giao hàng - thu tiền) để hợp tác phân phối với các đối tác.



4. Mô hình hoạt động Công ty



• Mô hình quản trị: là một công ty cổ phần, Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu PHARMEDIC được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ công ty. Trong đó, nhiệm vụ và vai trò của các cấp là:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất 01 lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính chonăm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ). Hiện tại, HĐQT Công ty gồm có 07 thành viên, nhiệm kỳ là 05 năm.

Ban kiểm soát (BKS) là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Vai trò của BKS là đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Công ty. Hiện nay, BKS Công ty gồm 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban điều hành.

Ban điều hành (Ban điều hành) của Công ty gồm có Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc không đồng thời là Chủ tịch HĐQT.



Các bộ phận chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý điều hành.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.
- **Trụ sở Công ty:** nơi đặt văn phòng làm việc của Hội Đồng Quản Trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc phụ trách các phòng gồm: Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch, Phòng Công nghệ Thông tin, Phòng Tổ chức, Phòng Hành chính quản trị, Phòng Kinh doanh, Phòng Tiếp Thị, Kho Thành Phẩm và Hiệu thuốc bán lẻ. Ban Kiểm soát nội bộ trực thuộc HĐQT.

Địa chỉ: 367 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 39 200 300 – 38 375 300. Fax: (84-28) 39 200 096

- **Nhà máy:** nơi đặt văn phòng làm việc của Phó Tổng giám đốc phụ trách các phòng gồm: Phòng Hành chính quản trị Nhà Máy, Phòng Đảm bảo chất lượng, Phòng Kiểm tra Chất Lượng, Phòng Nghiên cứu phát triển, Phòng Cơ điện, Phân xưởng Dầu nước, Phân xưởng Viên bột, Phân xưởng Thuốc nhỏ mắt và Kho Nguyên liệu Bao bì.

Địa chỉ: 1/67 Nguyễn Văn Quá, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 37 190 075. Fax: (84-28) 37 190 072.

5. Giới thiệu Ban quản trị Công ty

- **Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2019 - 2024):**

1. Ông Lê Việt Hùng

Chủ tịch Hội đồng quản trị (không điều hành)

- Năm sinh: 1963

- Trình độ: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Dược sĩ Đại học

- Chức vụ tại tổ chức khác: Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.

- Quá trình công tác:

2003 - 2004 : Trưởng Chi nhánh Công ty Sapharco Hà Nội.

2004 - 2007 : Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Roussel Việt Nam.

2007 - 2008 : Phó Giám đốc Công ty Roussel Việt Nam.

2008 - 2015 : Giám đốc Công ty Roussel Việt Nam.

12/2014 - 06/2016 : Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

06/2016 - nay : Tổng Giám đốc – Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

04/2014 - nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu : 2.001.143 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 21,44% (Đại diện phần vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn).

- Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu



2. Ông Trần Việt Trung

Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc

- Năm sinh: 1956

- Trình độ: Dược sĩ đại học, Cử nhân Quản trị kinh doanh

- Quá trình công tác:

1996 - 2000 : Công tác tại Công ty Dược và các sản phẩm sinh học (Biopha).

2000 - 2007 : Trưởng phòng Quản lý Dược Sở Y tế Tp.HCM.

09/2007 - 07/2014 : Phó Tổng Giám đốc Công ty Dược Sài Gòn.

04/2009 - 04/2014 : Đại diện vốn nhà nước - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

07/2014 - nay : Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 3.686 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,04%

3. Ông Phan Xuân Phong

Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh

- Năm sinh: 1962

- Trình độ: Dược sĩ Đại học, Cử nhân Kinh tế

- Quá trình công tác:

1985 - 1997 : Trưởng Ban Dược Bệnh xá Sư đoàn 330; Quản đốc Phân xưởng thuốc tiêm Xí nghiệp 150 - Bộ Quốc Phòng.

1997 - 1999 : Trưởng Phòng Kinh doanh Chương trình VIPHADI (phân phối thuốc ngoại nhập).

2000 - nay : Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

06/2009 - 04/2014 : Đại diện vốn nhà nước - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 23.186 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,25%

4. Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến

Thành viên Hội Đồng Quản Trị - Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1962

- Trình độ: Cử nhân ngoại ngữ chuyên ngành Ngữ văn Anh

- Quá trình công tác:

1985 - 2006 : Công tác tại Công ty XNK Quận 1 nay là Tổng Công ty Bến Thành.

2006 - 07/2008 : Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Xuất khẩu Lao động thuộc Công ty CP Vận chuyển Saigon Tourist.



- 08/2008 - 09/2013 : Giám đốc Bộ phận Quan hệ Quốc tế và Tư vấn Pháp lý Công ty Dược Sài Gòn.
- 09/2013 - 02/2016 : Trưởng Phòng Nhân sự - Hành chính Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.
- 04/2009 - 04/2014 : Đại diện vốn nhà nước - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.
- 03/2016 - nay : Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 4.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0.043%

5. Ông Trần Đức Thắng

Thành viên Hội Đồng Quản Trị (không điều hành)

- Năm sinh: 04/11/1983

- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học.

- Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Trưởng Phòng Kho vận Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.

- Quá trình công tác:

2010 - 2012 : Nhân viên Phòng Xuất nhập khẩu Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

2012 - 2013 : Phụ trách kho thành phẩm Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

2013 - đến nay : Phó Trưởng Phòng Kho vận Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 1.026.583 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 11% (Đại diện phần vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn).

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu

6. Ông Nguyễn Huy Cường

Thành viên Hội Đồng Quản Trị (không điều hành)

- Năm sinh: 02/01/1983

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Xã hội học, Cử nhân Tài chính - ngân hàng.

- Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Chánh văn phòng Đảng ủy Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

- Quá trình công tác:

2006 - 2007 : Nhân viên văn phòng Quận đoàn Quận 5 – Tp. HCM.

2008 - 2015 : Chuyên viên, Trưởng Bộ phận Tổ chức, Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính Công ty CP Xuất nhập khẩu Dược phẩm Chợ Lớn.

2015 - 2016 : Trưởng Bộ phận Nhân sự - Hành chính – Pháp chế Công ty CP Xuất nhập khẩu Y tế Tp. HCM.

2016-đến nay : Phó Chánh văn phòng Đảng ủy Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn(Sapharco).



- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 1.026.583 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 11% (Đại diện phần vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn).
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu

7. Ông Nguyễn Quý Thịnh

Thành viên độc lập Hội Đồng Quản Trị

- Năm sinh: 17/3/1984
- Trình độ chuyên môn: Đại học Thương mại –
Royal Melbourne Institute of Technology.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Giám đốc Đầu tư
Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội.
- Quá trình công tác:
 - 2008 - 2010 : Chuyên viên phân tích cao cấp
Công ty Cổ phần Chứng khoán Sacombank.
 - 2010 - 2015 : Trưởng Bộ phận Đầu tư
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng Không.
 - 2015-đến nay : Giám đốc Đầu tư
Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu

• Bankiểm soát (nhiệm kỳ 2019 - 2024):

1. Bà Phạm Thị Hoàng

Trưởng Ban kiểm soát

- Năm sinh: 1953
- Trình độ: Đại học Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:
 - 1975 - 1990 : Công nhân viên Sở Tài chính TP.HCM.
 - 1990 - 1996 : Chuyên viên Cục thuế TP.HCM.
 - 1996 - 10/2008 : Chuyên viên Chi cục Tài chính doanh nghiệp –
Sở Tài chính TP.HCM.
 - 1997 - nay : Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược
phẩm Dược liệu Pharmedic.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 9.102 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0.1%

2. Ông Lê Hữu Hùng

Kiểm soát viên

- Năm sinh: 1976
- Trình độ: Đại học Kinh tế
- Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty Thẩm
định giá và Đầu tư Sài Gòn – Thái Dương.
- Quá trình công tác :
 - 1999 - 2004 : Chuyên viên Chi cục Tài chính doanh nghiệp –
Sở Tài chính TP.HCM.



- 2004 - 2007 : Chuyên viên, Phó Phòng, Trưởng Phòng bán đấu giá tại Công ty Cổ phần Thẩm định giá và bán đấu giá tài sản TP.HCM.
- 2007 - 2011 : Giám đốc dự án, Giám đốc Đầu tư kinh doanh tại Công ty TNHH Bất động sản FPT TP.HCM.
- 2011 - 2013 : Tổng Giám đốc, Trưởng Đại diện Miền Nam tập đoàn Bất động sản thế kỷ (Cengroup Miền Nam).
- 2013 -2017 : Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty Thẩm định giá và Đầu tư Sài Gòn – Thái Dương.
- 2018 - nay : Phó Giám đốc Công ty TNHH Quảng cáo Thương mại Dịch vụ Carrot.
- 04/2014 - nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

3. Ông Nguyễn Thế Phong

Kiểm soát viên

- Năm sinh: 1979

- Trình độ: Cử nhân Kinh tế

- Chức vụ tại tổ chức khác : Kế toán trưởng Công ty TNHH Sao Phúc An

- Quá trình công tác:

2002 - 2005 : Kế toán công nợ Công ty Nông Thổ Sản II.

2005 - 2014 : Kế toán trưởng
Công ty TNHH Xây dựng TM DV GB.

2014 - nay : Kế toán trưởng Công ty TNHH Sao Phúc An.

2013-04/2018 : Thành viên Ban kiểm soát
Công ty CP Dược phẩm 2/9.

04/2014 - nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

• Ban điều hành

1. Ông Trần Việt Trung

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc
(*Xem phần giới thiệu Hội đồng quản trị*)

2. Ông Cao Tấn Tước

Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng.

- Năm sinh: 1944

- Trình độ: Trung cấp tài chính (năm 1972)

- Quá trình công tác :

Trước 1975 : Phó Giám đốc Chi nhánh Kỹ thương Ngân hàng Sài Gòn.



- 05/1982 - nay : Kế toán trưởng, Giám đốc Tài chính – Hành chính,
Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm
Dược liệu Pharmedic.
- 04/2014 - 04/2019 : Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám
đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược
phẩm Dược liệu Pharmedic.
- 04/2019 – nay : Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty
Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 18.364 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,19%

3. Bà Mai Thị Bé

Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất

- Năm sinh: 1942

- Trình độ: Dược sĩ Đại học

- Quá trình công tác:

1975 - 1981 : Công tác tại Công ty Dược cấp 2, Tp.HCM.

1982 - nay : Công tác tại Công ty Pharmedic.

2000 - 2005 : Giám đốc Công ty Pharmedic.

06/2005 - 07/2014 : Tổng Giám đốc Công ty Pharmedic.

04/2014 -04/2019 : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám
đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu
Pharmedic.

04/2019 - nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm
Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 23.947 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,26%

4. Ông Phan Xuân Phong

Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh.

(Xem phần giới thiệu Hội đồng quản trị)

5. Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền

Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc phụ trách tổ chức -
hành chánh.

(Xem phần giới thiệu Hội đồng quản trị)

6. Ông Trà Quang Trinh

Phó Tổng giám đốc phụ trách nghiên cứu – phát triển và chất lượng.

- Năm sinh: 1970

- Trình độ : Thạc sĩ Dược học, Cử nhân Quản trị kinh doanh

- Quá trình công tác :

2006 - 2008 : Phó Giám đốc Sản xuất
Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC.

2008 - 2011 : Phó Giám đốc Đảm bảo Chất lượng
Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC.



- 2011 - 2012 : Trợ lý Ban điều hành
Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC.
- 2012 -03/2014 : Giám đốc Kế hoạch
Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC.
- 09/2014 - nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm
Dược liệu Pharmedic.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu



PHẦN 2. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Nghiên cứu và triển khai các mặt hàng mới, cải tiến mẫu mã, bao bì.
- Mở rộng và hợp tác kinh doanh với các đối tác thuộc nhiều lĩnh vực liên quan ngành Dược.
- Phát triển thị trường nội địa, cải thiện hiệu quả chuỗi cung ứng, đáp ứng nhu cầu sản xuất và giảm chi phí.
- Đẩy mạnh công tác marketing để sản phẩm tiếp cận đến khách hàng.
- Tiếp tục công tác triển khai nhà máy mới và kho đạt tiêu chuẩn GSP, sau khi được UBND TP. giao đất.
- Phát triển hệ thống phân phối sản phẩm.
- Nâng cao ứng dụng công nghệ vào quản trị doanh nghiệp, nâng cao năng lực kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Tiếp tục triển khai các mục tiêu trong chiến lược phát triển của PHARMEDIC nhiệm kỳ 2019 – 2024.

- Tiếp tục giữ vững và phát triển vị thế PMC trên thị trường, phát triển ổn định doanh thu và lợi nhuận.
- Mở rộng việc kinh doanh các sản phẩm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, đưa thương hiệu ngày càng lớn mạnh trên thị trường trong nước và quốc tế với mục đích “PHARMEDIC – Sức khỏe và Niềm tin”.
- Tiếp tục duy trì các chính sách chất lượng đã thực hiện, đảm bảo duy trì các chứng nhận chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất.
- Giữ vững ổn định mức cổ tức từ 24%/ năm trở lên.
- Tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy mới đạt tiêu chuẩn sản xuất dược phẩm theo quy định và nâng cấp tiêu chuẩn nhà máy hiện tại sau khi được UBND TP. giao đất.
- Tập trung nghiên cứu phát triển các mặt hàng mới, chủ lực và tiềm năng, cải tiến mẫu mã, bao bì sản phẩm bảo đảm thẩm mỹ, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh của thị trường.
- Mở rộng thị trường trong nước và gia tăng doanh số xuất khẩu.
- Ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động R&D, sản xuất, thông tin, quản trị.
- Định hướng các hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm và phân phối bảo vệ tốt môi trường, duy trì và phát huy các hoạt động đầu tư cho cộng đồng.
- Phát triển tốt mối quan hệ và tạo niềm tin lâu dài với các nhà đầu tư và cổ đông, đảm bảo việc công bố thông tin theo quy định.



- Phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái và trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đời sống của người lao động, đóng góp ổn định vào ngân sách của thành phố, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) của Công ty

Hoạt động Công ty luôn gắn liền với bảo vệ môi trường, tiết kiệm nguyên vật liệu, sử dụng máy móc, thiết bị công nghệ sạch. Đảm bảo an toàn lao động trong sản xuất, tuân thủ nội quy an toàn lao động, huấn luyện an toàn lao động theo đúng kế hoạch, kiểm tra đánh giá hiệu quả huấn luyện và ý thức thực hiện của người lao động. Thực hiện nghiêm túc các quy định về xử lý chất thải.

Tập trung phát triển sản xuất, góp phần tăng giá trị sản lượng sản xuất công nghiệp, thu hút lao động ngoài xã hội, góp phần vào công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của cộng đồng, phát triển ngành Dược Việt Nam.

Duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động, chương trình chăm lo sức khỏe, đời sống cho người lao động. Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn để đáp ứng nhu cầu phát triển. Phát huy sáng kiến cải tiến, tiết kiệm hiệu quả, chống lãng phí.

Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng và xã hội thông qua các việc làm với nghĩa cử cao đẹp như các hoạt động từ thiện, hoạt động thiện nguyện để xây dựng một xã hội văn minh, giàu đẹp hơn.

4. Các rủi ro

Đứng trước những thời cơ và thách thức của nền kinh tế trong nước, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng đang tác động ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty thì vấn đề nâng cao năng lực quản trị rủi ro, hạn chế đến mức thấp nhất những nguy cơ tiềm ẩn rủi ro của công ty ngày càng trở nên cấp thiết.

Việc tăng tốc đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm là hết sức cần thiết cho sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp dược nói chung và của Pharmedic nói riêng. Nhiều doanh nghiệp dược mới tham gia thị trường làm tăng sức ép cạnh tranh giữa các công ty trên thị trường nội địa, kể cả việc cạnh tranh không lành mạnh. Một số doanh nghiệp làm nhái nhãn hiệu để cạnh tranh lẫn nhau, một trong những mặt hàng chủ lực BAR của Pharmedic là mặt hàng rất thông dụng nên có nhiều công ty làm hàng nhái, hàng giả ảnh hưởng đến doanh thu của Công ty. Đặc biệt năm 2019 cơ quan chức năng đã triệt phá các công ty sản xuất thuốc giả, trong đó có sản phẩm của PMC.

Rủi ro về pháp lý: Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của các điều Luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Dược, ... Song luật pháp và các văn bản dưới luật, các quy định của ngành, hướng dẫn về thuế thường xuyên thay đổi, chưa đồng bộ và đang trong quá trình hoàn thiện nên sẽ tác động đến kết quả kinh doanh và định hướng của Công ty. Luật Dược số 105/2016/QH13 đã được Quốc hội thông qua và có hiệu lực cùng với hơn 20 Thông tư, Nghị định hướng dẫn được đưa ra và thực thi trong thời gian vừa qua, các quy định mới yêu cầu chặt chẽ hơn rất nhiều các tiêu chuẩn và hàng rào kỹ thuật được nâng cấp đòi hỏi các cơ sở sản xuất, đăng ký, xuất nhập khẩu thuốc phải đầu tư chi phí rất lớn. Yêu cầu về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cũng như hệ thống phụ trợ trong dây chuyền sản xuất thực phẩm chức năng để được công nhận đạt



GMP theo yêu cầu của cơ quan quản lý từ ngày 01/07/2019 cũng là bài toán khó giải đối với hoàn cảnh hiện tại của công ty.

Rủi ro về thị trường: Các mặt hàng dược phẩm trong nước hiện nay có sự cạnh tranh về mặt bằng giá làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty chịu sự cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất dược trong và ngoài nước. Các quy định mới về cấp xét số đăng ký dược phẩm, thực phẩm chức năng, xét duyệt các công cụ quảng cáo,... ngày càng chặt chẽ, khó khăn, mất nhiều công sức, chi phí, thời gian và ảnh hưởng rất lớn đến chiến lược phát triển các nhãn hàng, sản phẩm mới của Công ty. Bên cạnh đó, thực tế người tiêu dùng tại Việt Nam thường có xu hướng ưa chuộng các sản phẩm ngoại nhập hơn là sản phẩm nội địa khiến áp lực cạnh tranh ngày càng nặng nề hơn đối với không chỉ riêng Pharmedic mà còn với các doanh nghiệp dược nội địa khác.

Ngành dược vốn được xem là ngành nhiều cơ hội nhưng cũng đầy những thách thức và rủi ro. Với trào lưu đầu tư mở rộng nhà máy trong những năm gần đây, doanh nghiệp trong nước đều tăng công suất càng làm cho thị trường thuốc trong nước ngày càng cạnh tranh khốc liệt. Ngoài ra thuốc giá rẻ từ các nước: Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan... phù hợp tâm lý ưa dùng hàng ngoại làm thị phần cũng bị chia sẻ một cách đáng kể.

Rủi ro về tài chính: Biến động ngoại tệ là một trong những rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phần lớn nguyên liệu sản xuất thuốc chủ yếu nhập khẩu nên chịu ảnh hưởng các yếu tố đầu vào như: tỷ giá ngoại tệ, biến động giá nguyên liệu, chính sách thuế nhập khẩu ... Do đó Công ty cần phải dự trữ nguyên liệu nhằm chủ động nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất, ổn định chất lượng và giá thành sản phẩm.

Rủi ro tín dụng và lãi suất của Công ty ảnh hưởng chủ yếu là khoản tiền gửi ngân hàng và phải thu khách hàng. Tuy nhiên, lượng tiền gửi sẽ tiếp tục được giải ngân mạnh trong các năm sau cho việc đầu tư. Vì vậy, dự báo rủi ro từ khoản tiền gửi sẽ giảm dần trong các năm tiếp theo.

Rủi ro về nguồn nguyên liệu đầu vào: Với đặc điểm chung của ngành Dược Việt Nam, phần lớn nguồn nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài. Hiện tại, công ty phải nhập khẩu phần lớn nguyên vật liệu từ các nước Châu Á như: Trung Quốc, Ấn Độ, Singapore điều này tạo nên những thách thức về việc biến động trong nguồn nguyên liệu đầu vào và rủi ro về giá cho công ty trong quá trình hoạt động. Đặc biệt, với những lĩnh vực đặc thù như ngành Dược, Công ty phải gánh chịu những rủi ro đặc thù, tiềm ẩn những biến động khó lường.

Rủi ro môi trường: Trong những năm gần đây, công chúng rất chú trọng đến trách nhiệm của các công ty đối với môi trường và xã hội. Những ngành sản xuất công nghiệp thường để lại những hậu quả nặng nề cho môi trường sống xung quanh khu vực. Chính vì thế, bên cạnh việc đầu tư cho các hoạt động kinh doanh, Công ty cũng nghiêm túc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, mà trọng tâm là các hoạt động xử lý nước thải, tránh tình trạng gây ô nhiễm và ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng dân cư. Là một doanh nghiệp hoạt động trong ngành dược, hướng đến mục tiêu vì sức khỏe của cộng đồng, Pharmedic càng ý thức rõ hơn về trách nhiệm của Công ty trong việc xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh.



Những vấn đề diễn hình trên đã tạo áp lực lớn đối với HĐQT và Ban điều hành, đồng thời ảnh hưởng đến chiến lược và kế hoạch dài hạn của Công ty.

Để ứng phó với các rủi ro, Công ty phải củng cố lại tất cả các mặt hoạt động, quản trị chi phí để giảm giá thành sản phẩm. Cấu trúc danh mục sản phẩm là công việc được thực hiện hàng năm, tuy nhiên, điểm khác biệt trong năm 2019 là Công ty sẽ lựa chọn các tiêu thức phân bổ chi phí hợp lý hơn. Việc đăng ký sản phẩm ngày càng khó khăn là cơ sở để Công ty tập trung vào danh mục sản phẩm hiện có hơn nữa. Tiếp tục đầu tư thương hiệu, đầu tư vào những địa bàn trọng điểm, phân loại khách hàng, triển khai bán hàng, ... là những chiến lược giúp Công ty khai thác, mở rộng thị phần sâu hơn đối với những sản phẩm đã có số đăng ký đang lưu hành.

Rủi ro về hàng nhái, hàng kém chất lượng: Hiện nay trong lĩnh vực hoạt động của Công ty, tình trạng hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đang có xu hướng gia tăng. Tình trạng này nếu không được ngăn chặn sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín và thương hiệu cũng như ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của PMC.

**PHẦN 3. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC****I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019****1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh (%)	
				KH năm	Cùng kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(4)/(3)	(4)/(2)
Tổng doanh thu	462.985	466.350	473.009	101,42	102,16
Tổng chi phí	370.424	375.350	379.552	101,12	102,46
Lợi nhuận trước thuế	92.560	91.000	93.457	102,70	100,97
Lợi nhuận sau thuế	73.649	72.800	74.420	102,23	101,05
Thuế thu nhập doanh nghiệp	18.911	18.200	19.037	104,60	100,67
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Tổng doanh thu	20%	19,5%	19,78%	101,43%	98,9%

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2019 tăng 2,16% so với năm 2018 (tăng 10,02 tỷ) do:
 - + Công ty có đội ngũ xe giao hàng trên toàn quốc, vì vậy giao hàng nhanh chóng tới khách hàng.
 - + Đội ngũ tiếp thị bán hàng chuyên nghiệp, và do điều chỉnh lương khoán trên doanh số nên doanh số của khối tiếp thị có tăng đáng kể.
 - + Sản xuất thêm nhiều mặt hàng mới, các mặt hàng cũ tăng thêm uy tín và được nhiều khách hàng tin dùng.
- Nhờ đó, thị trường cũng mở rộng và số lượng nhà thuốc và các công ty dược cũng tăng thêm đáng kể.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng doanh thu của năm 2019 đạt 19,78%, đây cũng là tỷ suất lợi nhuận cao nhất trong khối các Công ty dược thuộc hệ thống Công ty Dược Sài Gòn (Sapharco).
 - Đặc biệt năm 2019 cơ quan chức năng đã triệt phá các công ty sản xuất thuốc giả, trong đó có sản phẩm của PMC.



2. Hoạt động sản xuất - kinh doanh

- Trong 2019, Công ty luôn hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất, tập trung sản xuất ưu tiên các mặt hàng chủ lực có doanh thu và lợi nhuận cao, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Củng cố, duy trì và mở rộng mạng lưới, mảng kinh doanh mới.
- Nhờ sự chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo và sự phối hợp tốt giữa các phòng ban; Hệ thống điều hành tốt, đội ngũ CB-CNV có kinh nghiệm và nghiệp vụ vững;
- Kế hoạch xây dựng chặt chẽ, có phương án dự phòng, dự trù phát sinh tình huống.
- Đầu tư trang thiết bị mới phục vụ cho sản xuất kinh doanh; Mở rộng thêm kho phát triển kinh doanh nguyên liệu làm thuốc.
- Trong năm qua, thực hiện song song bán hàng bằng hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) và hóa đơn điện tử (từ tháng 10/ 2019).
- Mở rộng hợp tác bán hàng với các tỉnh, sử dụng đội xe đưa hàng về vùng sâu, vùng xa trên cả nước.
- Cải tiến thủ tục mua, bán, chiết khấu hợp lý cho từng đối tượng khách hàng. Ban điều hành Công ty thường xuyên đến tận nơi thăm hỏi khách hàng để giải quyết kịp thời những vướng mắc, trở ngại trong quan hệ kinh doanh.
- Tuy nhiên bên cạnh đó có một số khó khăn gây ảnh hưởng đến doanh số:
 - + Một số mặt hàng không được cấp lại số đăng ký hoặc tiến trình cấp lại số đăng ký chậm.
 - + Công ty đối tác (Sagopha) thay đổi phương thức cung ứng hàng hóa cho PMC.
 - + Khách hàng lớn sụt giảm doanh số do thay đổi nhân sự và chính sách kinh doanh.
 - + Phần mềm Hóa đơn điện tử do đối tác cung cấp chưa hoàn toàn đáp ứng yêu cầu gây khó khăn trong thao tác, xử lý.

3. Hoạt động tiếp thị và nghiên cứu phát triển

- Thường xuyên liên hệ khách hàng nắm bắt tình hình kinh doanh để có phương hướng phát triển.
- Tăng cường công tác tiếp thị đến vùng sâu, vùng xa, giới thiệu mặt hàng mới, xây dựng và triển khai chương trình khuyến mãi thích hợp.
- Tham gia đấu thầu đưa thuốc vào bệnh viện, những mặt hàng trúng thầu được bán vào nhà thuốc bệnh viện, tuy nhiên các mặt hàng trúng thầu ngày càng ít do cạnh tranh gay gắt về giá.
- Không ngừng nghiên cứu các mặt hàng mới, sản xuất sản phẩm nhỏ mắt với công thức ít công ty sản xuất tạo điều kiện dễ tham dự thầu, ít cạnh tranh.



- Ban lãnh đạo kịp thời chỉ đạo thực hiện việc theo dõi và bám sát tình hình thực tế về chính sách trong đăng ký thuốc. Thúc đẩy nhanh công tác đăng ký cho các sản phẩm: đăng ký sản phẩm mới, các sản phẩm đã hết thời gian sử dụng (gia hạn, thay đổi/ bổ sung, gia hạn số đăng ký, bảo hộ...) và công tác thẩm định.
- Không ngừng nghiên cứu đăng ký mặt hàng mới và cải tiến công thức pha chế một số mặt hàng; Đã nghiên cứu sản xuất được nhiều mặt hàng mới chất lượng đảm bảo.
- Luôn cập nhật theo sự thay đổi của hệ thống Luật, đặc biệt Luật liên quan của ngành Dược, đồng thời không ngừng trao đổi kiến thức và chuyên môn, nghiên cứu thuốc an toàn, hiệu quả, chất lượng, giá cả cạnh tranh đến với người tiêu dùng.

4. Hoạt động đảm bảo và kiểm tra chất lượng

- Tiếp tục thực hiện Chính sách chất lượng mà công ty đã đề ra: “Đảm bảo chất lượng và cải tiến liên tục trong quá trình sản xuất sản phẩm và dịch vụ phân phối; Tuân thủ nghiêm mọi luật định”.
 - Kiểm tra việc áp dụng đúng dẫn các quy chế, quy định, các SOP hiện hành trên các nguyên tắc thực hành tốt GPs của các Phòng ban, Phân xưởng. Trong năm 2019 thực hiện kiểm tra 4000 hồ sơ lô (tính đến ngày 31/12/2019).
 - Hồ sơ thẩm định theo GMP, hồ sơ đăng ký thuốc được kiểm tra chặt chẽ.
 - Thực hiện Công tác kiểm soát môi trường định kỳ:
 - + Cải tạo, nâng công suất hệ thống xử lý nước thải lên 150 m³/ ngày đêm.
 - + Báo cáo giám sát môi trường, khai thác nước dưới đất/ xả thải, chất lượng nước thành phẩm hàng quý.
 - + Xử lý chất thải nguy hại năm 2019 (2 kỳ: tháng 6/2019 và tháng 12/2019).
 - + Thu gom và xử lý chất thải công nghiệp không nguy hại và nguy hại.
 - Kiểm tra các thông số môi trường phân xưởng định kỳ hàng quý.
 - Hàng năm kiểm định cân định kỳ, hiệu chuẩn nhiệt ẩm kế.
 - Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc (GLP) qua các công tác tiêu chuẩn đo lường, công tác thẩm định, công tác tiêu chuẩn và công tác kiểm nghiệm phục vụ sản xuất. Công tác kiểm mẫu có kết quả chính xác, kịp thời phục vụ sản xuất...
- * Kết quả: Trong năm, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương đã trao quyết định số 823/ QĐ- VKNTTW ngày 19/11/2019 cho Công ty Pharmedic đã có thành tích xuất sắc trong chương trình Thử nghiệm thành thạo và Đánh giá liên phòng thí nghiệm năm 2019.



5. Hoạt động đào tạo phát triển nguồn nhân lực

- Tổng số nhân viên tính đến ngày 31/12/2019 là 580 người, giảm 26 người so với thời điểm 31/12/2018. Trong đó, trình độ trên Đại học có 12 người, Đại học: 161 người, Cao đẳng: 40 người, Trung học chuyên nghiệp: 115 người, còn lại là trình độ sơ cấp và phổ thông trung học: 252 người. Nguồn lao động của Công ty chủ yếu là khối công nghiệp (sản xuất) và khối kinh doanh. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2019 là 17.884.000 đồng/ người/ tháng tăng 5,53% so với năm 2018.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ, quyền lợi cho Người lao động theo quy định của Nhà nước và Công ty;
- Tổ chức các lớp bồi dưỡng cho CB-CNV, các buổi huấn luyện kỹ năng, nghiệp vụ; Phát động phong trào thi đua, tạo động lực khuyến khích CB-CNV đăng ký sáng kiến, cải tiến, tiết kiệm chi phí & phục vụ cho công tác tốt; Sắp xếp, bố trí và cải thiện môi trường làm việc nhằm tăng năng suất lao động, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận và nâng cao thu nhập của Người lao động;
- Không ngừng đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất và năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; xây dựng và phát triển tập thể nhân viên có kinh nghiệm, vững chuyên môn nghiệp vụ;
- Một trong những yếu tố góp phần tạo nên hiệu quả kinh doanh là sự đoàn kết và phối hợp tốt của Ban điều hành trong việc ban hành các quyết định sáng suốt, hợp lý, hiệu quả, đặt quyền lợi Công ty lên trên hết.

6. Công tác thi đua khen thưởng

- Duy trì công tác thi đua, công tác xã hội qua các phong trào nhằm phát huy sáng kiến, cải tiến và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Trong các năm qua Công ty đạt được nhiều giải thưởng và các danh hiệu về sáng kiến lao động: Chiến sĩ thi đua, lao động tiên tiến ...
- Nhiều sáng kiến trong sản xuất góp phần mang lợi nhuận cao.
- Kết quả đánh giá năm 2019:

Hiện tại đang chờ Chính phủ xét cờ thi đua khen thưởng năm 2019 cấp cho Công ty. Tập thể Công đoàn cơ sở được Bằng khen Liên đoàn Lao động TPHCM. Và các giấy khen tập thể Công đoàn khác (Dân vận, Công tác tổ chức và công tác tuyên giáo).

**7. Công tác tài chính kế toán****• Tình hình tài chính**

Đơn vị: triệu đồng

Nội dung	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ % (+,-)
Tổng giá trị tài sản	354.515	384.110	8,35%
Doanh thu thuần	454.572	464.772	2,24%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	92.039	93.210	1,27%
Lợi nhuận khác	521	247	- 52,58%
Lợi nhuận trước thuế	92.560	93.457	0,97%
Lợi nhuận sau thuế	73.649	74.420	1,05%
Tỷ lệ trả cổ tức	24%	24%	

• Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	5,57	6,32
- Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	3,93	4,53
- Hệ số thanh toán tức thời	Lần	3,13	3,26
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	15,34	13,54
- Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	84,66	86,46
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho:	Vòng	3,09	3,14
- Vòng quay tài sản	Vòng	1,32	1,26
- Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	10,82	8,73
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần	%	39,04	38,33
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	16,20	16,01
- Tỷ suất sinh lời trên tài sản	%	21,44	20,15
- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu	%	25,89	23,54



II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tổng doanh thu năm 2019 đạt: 473,009 tỷ đồng tăng 2,16% so với thực hiện năm 2018. Trong đó doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh chính là 464,772 tỷ đồng tăng 2,24 % so với thực hiện năm 2018 và tăng 1,09% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt: 93,457 tỷ đồng tăng 2,7 % so với kế hoạch và tăng 0,97% so với thực hiện năm 2018.
- Chia cổ tức bằng tiền mặt bình quân mỗi năm là 24%.
- Năm 2019 do những biến động lớn về giá cả thị trường nhựa, bao bì cùng với những thay đổi về chính sách tiền lương, BHXH nên dẫn đến chi phí nguyên phụ liệu, bao bì, BHXH tăng mạnh. Tổng giá trị sản lượng sản xuất tăng 20,77 tỷ đồng tương ứng tăng 4,73% so với 2018, dẫn đến chi phí nguyên vật liệu, bao bì cũng tăng theo. Một trong những yếu tố dẫn đến chi phí nguyên vật liệu tăng là do giá nhập của một số nguyên liệu, bao bì tăng.

2. Tình hình tài chính

- Tổng tài sản đến thời điểm 31/12/2019 của Công ty đạt 384,110 tỷ đồng. Một trong những nguyên nhân chính của việc tăng giá trị tài sản của công ty là trong năm qua Công ty cải tạo nâng cấp nhà xưởng, đầu tư máy móc thiết bị nâng cao năng xuất sản xuất, tăng dự trữ hàng tồn kho. Trong năm đã mở rộng Phân xưởng thuốc nhỏ mắt.
- Nguồn vốn chủ sở hữu đến 31/12/ 2019 đạt 332,096 tỷ đồng, tăng 31,365 tỷ đồng so với năm 2018, tương ứng 10,64 % do Công ty trích bổ sung quỹ Đầu tư phát triển từ lợi nhuận 2018 theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông. Như vậy đến 31/12/2019, Công ty tiếp tục bảo toàn và phát triển vốn, Quỹ đầu tư phát triển đạt 190,791 tỷ đồng.
- Nhóm chỉ tiêu khả năng sinh lời năm 2019 của Công ty đều thể hiện xu hướng giảm. Cụ thể, ROA giảm từ 21,44% còn 20,15%, ROE giảm từ 25,89% còn 23,54%. Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần giảm từ 16,20% còn 16,01%. Nguyên nhân là do chi phí nguyên vật liệu - bao bì tăng cao dẫn đến giá vốn hàng bán tăng.
- Sử dụng hiệu quả tài chính qua việc quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, đảm bảo tính minh bạch và công khai.
- Quản lý, bảo toàn và phát triển tốt nguồn vốn.
- Điều tiết nhanh chóng, kịp thời sử dụng nguồn tiền luân chuyển để thanh toán, gửi tiết kiệm, tăng tính thanh khoản cho hoạt động công ty.
- Đảm bảo công nợ theo quy định, kịp thời thu hồi nợ đến hạn nhằm quay nhanh vòng vốn kinh doanh.
- Chủ động mua nguyên liệu sớm dịp cuối năm nhằm tiết kiệm ngân sách trước khi thị trường tăng giá (từ tháng 11-12/ 2019 đã chủ động mua hơn 2/3 nguyên liệu cho năm 2020 theo dự trù của điều độ sản xuất nên cơ bản vẫn giữ được giá cũ).



- Luôn chấp hành các quy định về công bố thông tin và cập nhật trên trang web của Công ty.
- PMC hiện nay là đơn vị đầu tiên trong hệ thống công ty mẹ-con của Thành phố (Sapharco) tham gia thị trường chứng khoán từ năm 2009.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2019, Công ty đạt được kết quả khả quan trên là do lãnh đạo Công ty luôn kịp thời, sâu sát chỉ đạo trong các hoạt động chung và thực hiện tốt các nội dung công việc đã đề ra như sau:

- Ban lãnh đạo điều hành Công ty thực hiện đúng quy định của Nhà nước, pháp luật, luật doanh nghiệp.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ, quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và Công ty.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CB- CNV.
- Thường xuyên cập nhật bổ sung kiến thức về mặt pháp luật, giúp công ty hoạt động an toàn, giảm thiểu rủi ro.
- Quan tâm chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực. Tổ chức các lớp bồi dưỡng cho CB-CNV, các buổi huấn luyện kỹ năng, nghiệp vụ; Xây dựng và phát triển tập thể nhân viên có kinh nghiệm, vững chuyên môn nghiệp vụ.
- Ổn định về mặt tư tưởng giúp các phòng ban, phân xưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Xây dựng hệ thống trả lương theo chức danh công việc và lương sản phẩm cho khối sản xuất.
- Xây dựng KPI để đánh giá hiệu quả công việc.
- Phát động phong trào thi đua, tạo động lực khuyến khích cho CB-CNV đăng ký sáng kiến, cải tiến, tiết kiệm chi phí và phục vụ công tác tốt. Nhiều sáng kiến trong sản xuất góp phần mang lợi nhuận cao.
- Thực hành nghiêm túc công tác phòng cháy chữa cháy, đảm bảo trật tự an toàn, an ninh trong toàn công ty, xây dựng nét đẹp văn hóa nơi công sở.
- Duy trì công tác thi đua, công tác xã hội qua các phong trào nhằm phát huy sáng kiến, cải tiến và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Một trong những yếu tố góp phần tạo nên hiệu quả kinh doanh là sự đoàn kết và phối hợp tốt của Ban điều hành trong việc ban hành các quyết định sáng suốt, hợp lý và hiệu quả nhằm đưa công ty phát triển theo hướng bền vững.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Trong nhiệm kỳ tới 2019- 2024, Công ty sẽ phát huy hơn nữa các thành quả đã đạt được theo sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị để thực hiện các mục tiêu, các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và những năm tiếp theo;
- Áp dụng biện pháp thích hợp để hoàn thành những chỉ tiêu đã xây dựng. Phát huy những thành quả đạt được theo sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị về các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.



- Đẩy mạnh các mặt hàng mới, đáp ứng tình hình thị trường hiện nay nhằm thúc đẩy việc tăng trưởng doanh thu hàng năm, tuy nhiên cũng tùy thuộc vào tình hình hoạt động kinh doanh từng giai đoạn.
- Tạo điều kiện cho công ty phát triển thêm nhiều mảng kinh doanh mới phù hợp với thị trường.
- Thực hiện cải tiến các mặt hàng cũ, mặt khác cập nhật công thức theo đúng công thức nguồn gốc.
- Phát triển hệ thống phân phối đưa sản phẩm đến với người tiêu dùng tại các vùng sâu, xa xôi hẻo lánh... Tăng sản lượng các mặt hàng chủ lực và có tiềm năng.
- Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy định của Nhà nước.
- Tiếp tục công tác triển khai nhà máy mới và kho đạt tiêu chuẩn GSP, sau khi được UBND TP giao đất;
- Đầu tư máy móc thiết bị phù hợp với yêu cầu sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí, nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước;
- Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh.
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác marketing để sản phẩm tiếp cận đến khách hàng ngày nhiều hơn.
- Đối với người lao động duy trì ổn định việc làm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, qua đó người lao động yên tâm làm việc và cống hiến cho sự phát triển bền vững của Công ty.
- Thực hiện mức chi trả cổ tức cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm.
- Tuy nhiên ảnh hưởng lớn nhất trong năm nay là dịch covid-19, do đó các số liệu về sản xuất, kinh doanh sẽ có nhiều thay đổi.
- **Phát triển nguồn nhân lực:**
 - Tái cấu trúc bộ máy theo hướng tinh gọn nhằm nâng cao hiệu quả trong hoạt động, tăng năng suất lao động.
 - Thực hiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực, chú trọng thu hút và đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ có kinh nghiệm, có trình độ phù hợp với công việc sản xuất kinh doanh, trình độ quản lý với các chính sách phù hợp và trọng dụng nhân tài để đào tạo chuẩn bị cho đội ngũ quản lý kế thừa.
 - Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của Công ty nên chính sách đào tạo là một trong những chính sách chất lượng luôn được duy trì trong suốt cả nhiệm kỳ và còn tiếp tục thực hiện trong thời gian tới nhằm đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển của Công ty đồng thời phát huy được trình độ năng lực, khai thác được tiềm năng và tính sáng tạo của mỗi con người.



- Cung cấp điều kiện làm việc tốt, thực hiện chế độ lương theo hướng tạo động lực thúc đẩy sự đóng góp tích cực của người lao động và thực hiện chế độ khen thưởng kịp thời đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có sáng kiến, tạo lợi nhuận cho Công ty nhằm khuyến khích người lao động phát huy tối đa năng lực của mình. Thực hiện chế độ chính sách cho người lao động đầy đủ, kịp thời, phù hợp và đúng quy định; Sử dụng quỹ tiền lương, quỹ khen thưởng phúc lợi hiệu quả, tạo động lực làm việc cho Người lao động.



PHẦN 4. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Báo cáo môi trường:

Báo cáo phát triển bền vững là một trong những hoạt động mà PHARMEDIC đang hướng đến và ngày càng hoàn thiện qua các năm. Theo đó, Công ty đã và đang ban hành các chính sách gắn liền trách nhiệm của Doanh nghiệp với các hoạt động cộng đồng. Sau đây là bức tranh tổng thể về các hoạt động thiết thực mà PHARMEDIC đã nỗ lực mang lại cho xã hội, đóng góp một phần nhỏ bé vào công cuộc xây dựng đất nước, phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường.

• Quản lý nguồn nguyên vật liệu :

- Tổng nguyên liệu PMC sử dụng trong năm 2019: tổng giá trị nguyên vật liệu – bao bì 200,89 tỷ đồng tăng 18,62% so với năm 2018 (trong đó nguyên vật liệu các loại trị giá 55,95 tỷ đồng giảm 21,59% so với năm 2018 và bao bì phụ liệu 144,94 tỷ đồng tăng 47,91% so với năm 2018). Nguyên vật liệu dùng cho sản xuất thuốc của PMC chiếm gần 50% giá thành sản phẩm, chủ yếu được nhập khẩu từ nước ngoài, từ các nhà sản xuất lớn, đạt tiêu chuẩn GMP, ISO và có uy tín trên thế giới.
- Việc lựa chọn nhà cung ứng là một trong những tiêu chí góp phần tạo nên sự ổn định về chất lượng cho sản phẩm. Phòng Kế hoạch của PMC có chức năng chọn mua và cung cấp đầy đủ, kịp thời nguyên liệu, bao bì phù hợp tiêu chuẩn chất lượng với giá cả hợp lý cho sản xuất và cho nghiên cứu. Các nguyên vật liệu sử dụng đều khoán định mức sử dụng và đăng ký chỉ tiêu giảm hao hụt, giảm sản phẩm không phù hợp mỗi năm.
- Công ty sử dụng giấy hai mặt: tài liệu nội bộ sẽ được ưu tiên in bằng giấy đã in một mặt bị hư hoặc các giấy tờ không quan trọng đã qua sử dụng vẫn còn một mặt giấy trắng.
- Thủ tục, hồ sơ liên quan đến quản lý hệ thống được số hóa, các thông tin/thông báo được phân phối và phổ biến đến các đơn vị thông qua hệ thống mail nội bộ, cổng thông tin nội bộ và một số chương trình hỗ trợ khác của hoạt động IT.
- Sổ sách chứng từ kế toán chi tiết cũng được lưu trên phần mềm, hàng tháng chép dữ liệu vào ổ cứng, bảo quản mật và thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ.

• Tiêu thụ năng lượng :

- Năm 2018: sử dụng 3,943 triệu kwh/ năm với tổng tiền điện chi trả 7,728 tỷ đồng/năm. Năm 2019: sử dụng 3,942 triệu kwh/ năm với tổng tiền điện chi trả 8,167 tỷ đồng/năm (tăng 5,3% so với năm 2018), nguyên nhân chủ yếu là do EVN tăng giá điện, chiếm tỷ lệ khoảng 2.15% tổng chi phí Công ty trong năm 2019. Quá trình hoạt động tại nhà máy có sử dụng một lượng dầu DO vận hành máy phát điện dự phòng tại nhà máy với lượng sử dụng trung bình 40 lít/ tháng. Do từ 20/3/2019, giá bán điện của Tổng Công ty Điện lực TP.HCM tăng từ 8,36% đã làm tăng chi phí sử dụng điện phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty, nhất là trong giờ cao điểm.
- Phát huy lợi thế là một doanh nghiệp được có hệ thống quản lý chất lượng vững chắc, một lần nữa, PMC tiên phong ứng dụng tiêu chuẩn ISO



9001:2015, tích hợp vào hệ thống đã xây dựng. Đây là bộ tiêu chuẩn về quản lý năng lượng được Tổ chức Tiêu Chuẩn Hóa Quốc Tế áp dụng từ 2011 và được xem như một công cụ đặc lực giúp cho các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, từ đó tiết giảm được chi phí, giảm tác động đối với môi trường cũng như nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tiết kiệm năng lượng là tiêu chí đầu tiên trong sản xuất và hoạt động của Pharmedic để hạ giá thành sản phẩm, giảm chi phí hoạt động, tăng khả năng cạnh tranh, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường.
- Năm 2019, Công ty đã nỗ lực tiết kiệm trong sử dụng năng lượng như: tắt thiết bị khi không sử dụng, sắp xếp hợp lý hóa sản xuất, đồng thời thực hiện hàng loạt những cải tiến trong đó có việc thay thế các thiết bị và chiếu sáng ít hao phí điện năng. Sử dụng dây chuyền, công nghệ sạch, hiện đại, ít tiêu hao năng lượng và không ảnh hưởng đến môi trường. Mỗi năm, Công ty có ký cam kết thực hiện tiết kiệm năng suất tiêu thụ điện.
- Ngoài ra, hàng năm Pharmedic cũng tích cực vận động toàn thể CB-CNV hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái đất, với thông điệp năm 2019 là “Save Energy, Save Earth - Tiết kiệm năng lượng, bảo vệ trái đất” diễn ra ngày 10/03/2019 cùng chung tay bảo vệ hành tinh xanh và nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu toàn và tiết kiệm năng lượng trên toàn thế giới.

• **Tiêu thụ nước :**

- Nhu cầu sử dụng nước phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt, tưới cây, phòng cháy và dự trữ cho mục đích khác. Năm 2019, tổng lượng nước tiêu thụ 46.154 m³ với số tiền 277,986 triệu đồng so với năm 2018 tổng lượng nước tiêu thụ 51.229 m³ với số tiền 85,065 triệu đồng tăng 327%. Nguyên nhân của việc tăng chi phí này là do Công ty đã chuyển việc sử dụng nước ngầm tại Nhà máy dùng cho sản xuất qua nước thủy cục nên chi phí phải trả nhiều hơn những năm trước.
- Hiện tại, để sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn nước, PMC đã tiến hành chuẩn hóa đường ống, lắp đặt lại thủy kế mới (đồng hồ nước) có kiểm định của đơn vị cấp nước thành phố cho tất cả các đơn vị có sử dụng nước. Có theo dõi thống kê hàng tháng, nhắc nhở tắt mở, sử dụng đúng mục đích và giáo dục ý thức tiết kiệm.
- Việc thực hiện tiết kiệm được duy trì đánh giá hàng tháng, nguồn nước công ty sử dụng từ hệ thống nước cấp thủy lực, áp dụng công nghệ lọc chuẩn cấp nước sạch cho các nhà máy sản xuất hóa dược, nguồn nước thải từ hệ thống lọc đã được tái sử dụng tưới cây chung quanh của khu vực.

• **Kiểm soát nước thải, khí thải và chất thải**

❖ **Nước thải**

Nước thải sinh hoạt

Nguồn phát sinh nước thải sinh hoạt là do hoạt động sinh hoạt hàng ngày của công nhân viên, chủ yếu nước thải sinh hoạt phát sinh từ các nhà vệ sinh với lượng phát sinh khoảng 20 m³/ ngày (nhà máy không hoạt động bếp ăn tập thể tại xưởng sản xuất).

Nước thải sinh hoạt có thể gây ô nhiễm bởi các chất hữu cơ dạng lơ lửng và hòa tan, có thể có chứa các vi trùng. Loại nước thải này cần thiết phải tiến



hành xử lý để đạt các quy chuẩn môi trường quy định trước khi xả vào công thoát nước chung của khu vực.

Nước mưa chảy tràn

Nước mưa thường được quy ước là “nước sạch”, tuy nhiên khi nước mưa chảy qua khu vực có chứa chất ô nhiễm sẽ làm phát sinh nước chứa thành phần ô nhiễm và lượng nước này cũng cần phải được xử lý trước khi xả thải vào nguồn tiếp nhận của khu vực.

Tuy nhiên, tại nhà máy sản xuất của công ty, toàn bộ nền nhà xưởng, khu vực sản xuất được che chắn tốt nên nước mưa chảy tràn trên mái nhà xưởng rồi theo đường ống chảy trực tiếp ra công thoát nước chung của khu vực.

Nước thải sản xuất

Nước thải sản xuất chủ yếu phát sinh trong quá trình pha chế thuốc, vệ sinh thiết bị, rửa chai từ phân xưởng thuốc viên, phân xưởng thuốc nước và một lượng nhỏ nước thải từ phòng kiểm nghiệm sản phẩm của Nhà máy. Lượng nước thải sản xuất phát sinh trung bình khoảng 100 m³/ngày.

Nước thải sản xuất của Nhà máy được dẫn ra hệ thống xử lý nước thải của Công ty với công suất 150 m³/ngày.đem theo hệ thống cống ngầm để được xử lý bằng công nghệ hóa lý kết hợp vi sinh hiếu khí. Nước thải sau xử lý phải đạt chuẩn cột B theo QCVN 40:2011/BTNMT mới được thoát vào nguồn tiếp nhận của khu vực.

Hệ thống xử lý nước thải được thiết kế với công suất xử lý 150 m³/ngày.đem theo công nghệ hóa lý – vi sinh, hoạt động liên tục.

❖ Khí thải:

Quá trình hoạt động của doanh nghiệp phát sinh các nguồn ô nhiễm không khí như sau:

Nguồn ô nhiễm khí thải, bụi từ giao thông

Nguồn ô nhiễm khí thải từ giao thông phát sinh từ các phương tiện vận chuyển và từ khâu nhận nguyên liệu có chứa các thành phần chất ô nhiễm trong khí thải, chủ yếu là CO_x, NO_x, SO_x, Cacbonhydro, bụi... Mức độ ô nhiễm khí thải giao thông phụ thuộc nhiều vào chất lượng đường sá, mật độ giao thông và số lượng nhiên liệu tiêu thụ. Đây là nguồn chất thải di động và vùng khuếch tán rộng, do đó ô nhiễm khí thải giao thông không đáng kể.

Nguồn ô nhiễm khí thải từ vận hành máy phát điện dự phòng

Để đáp ứng luôn luôn cung cấp điện ổn định cho hoạt động sản xuất của nhà máy, nhà máy có trang bị 04 máy phát điện dự phòng có công suất là 250-390 KVA đề phòng lưới điện khu vực đột ngột bị mất. Với nhiên liệu sử dụng là dầu DO (0,05 % S), khí thải của máy phát điện chứa những chất ô nhiễm như: bụi, SO₂, NO_x, CO, VOC...

Tuy nhiên, máy phát điện này chỉ hoạt động trong trường hợp mất điện và hiện nay trong khu vực nguồn điện rất ổn định, do đó máy phát điện thường sử dụng không thường xuyên và tổng lượng phát thải từ máy phát điện là không đáng kể.

Nguồn ô nhiễm bụi từ quá trình sản xuất



Quá trình sản xuất có phát sinh bụi từ công đoạn pha chế, phối trộn nguyên liệu, đặc biệt là các công đoạn sản xuất thuốc dạng bột. Bụi phát sinh từ quá trình này thường có kích thước nhỏ nên có khả năng gây ô nhiễm trực tiếp đến công nhân lao động tại xưởng nếu hít vào mà không có biện pháp giảm thiểu xử lý thích hợp.

Mặc dù tải lượng bụi sinh ra trong quá trình hoạt động của Nhà máy không lớn nhưng Nhà máy cũng thực hiện các biện pháp hạn chế tối đa sự ô nhiễm bụi này như bụi sinh ra giai đoạn pha chế được xử lý bằng thiết bị lọc túi vải tay áo. Nhà máy tổ chức kiểm tra định kỳ hệ thống lọc bụi này 1 tuần/ lần và thực hiện thu gom lượng bụi này chuyển giao cho Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam) xử lý theo thành phần chất thải rắn nguy hại.

Ngoài ra, đối với công nhân trực tiếp hoạt động tại các khâu phát sinh bụi cao và các khâu sản xuất khác đều được nhà máy trang bị khẩu trang, trang phục bảo hộ lao động chống bụi cho công nhân trực tiếp sản xuất.

❖ Chất thải rắn:

Chất thải rắn sinh hoạt

Đối với chất thải rắn sinh hoạt, công ty trang bị thùng chứa rác hợp vệ sinh, đặt đúng theo quy định tại khu vực riêng trong nhà máy và hợp đồng với Công ty Môi trường Đô thị Thành phố Hồ Chí Minh thu gom và xử lý mỗi ngày.

Chất thải công nghiệp không nguy hại

Như đã trình bày ở trên, các chất thải này chủ yếu là phế liệu có thể tái sử dụng nên Nhà máy đã thực hiện thu gom để xử lý hoặc trả lại cho nhà cung cấp.

Chất thải công nghiệp nguy hại

Chất thải rắn công nghiệp nguy hại được tập trung và chứa tại kho riêng biệt, có dán nhãn theo mã chất thải nguy hại theo quy định. Chất thải rắn công nghiệp nguy hại được Nhà máy thu gom riêng và ký hợp đồng xử lý với Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam).

❖ Tiếng ồn, rung:

Tiếng ồn, rung từ hoạt động sản xuất của nhà máy thường phát sinh chủ yếu từ quá trình vận hành của các máy móc trang thiết bị; từ hoạt động của máy phát điện dự phòng và từ phương tiện vận chuyển ra vào khu vực nhà xưởng.

Tiếng ồn phát sinh vượt ngưỡng hoặc vượt quy chuẩn môi trường cho phép sẽ gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến hoạt động sinh hoạt của dân cư xung quanh và đặc biệt ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe công nhân lao động tại xưởng. Do đó, việc giảm thiểu ô nhiễm ồn cũng rất cần thiết và cần được quan tâm xử lý.

Đối với hoạt động tại nhà máy, độ ồn phát sinh từ máy phát điện và từ phương tiện vận chuyển thường không đáng kể do đây là các nguồn thải phân tán, không thường xuyên nên khả năng phát sinh ô nhiễm không đáng kể. Đối với ồn phát sinh từ vận hành thiết bị hiện cũng không ảnh hưởng đến khu vực xung quanh do khu vực sản xuất của chúng tôi được bố trí che chắn



kín, cách ly với xung quanh bởi khoảng kho bãi và sân rộng lớn nên khả năng phát tán ồn ra môi trường bên ngoài là không đáng kể.

❖ **Nguồn phát sinh nhiệt:**

Trong quá trình hoạt động sản xuất nhiệt thừa chủ yếu phát sinh từ quá trình vận hành các máy móc thiết bị. Nhiệt độ làm việc trong phạm vi phân xưởng sản xuất phát sinh chủ yếu do:

- Nhiệt thừa phát sinh từ các máy móc thiết bị sản xuất
- Nhiệt tỏa ra do thắp sáng
- Nhiệt tỏa ra do người

Bên cạnh đó, do điều kiện khí hậu Nam Bộ khá nóng bức, nhất là các tháng mùa khô bức xạ mặt trời xuyên qua mái tole vào những ngày nắng gắt góp phần làm tăng nhiệt trong nhà xưởng. Việc giảm thiểu ô nhiễm nhiệt cũng cần thiết nhằm tăng cường điều kiện vi khí hậu thuận lợi cho hoạt động và sức khoẻ của công nhân và tạo điều kiện cho công nhân làm việc tốt hơn, cụ thể như xây dựng nhà xưởng đúng theo quy định nhà công nghiệp, sử dụng vật liệu chống nóng, trang bị hệ thống xử lý không khí để điều hòa nhiệt độ và lưu thông gió theo tiêu chuẩn GMP – WHO...

● **Kết quả giám sát môi trường định kỳ**

Môi trường không khí

Chất lượng môi trường không khí ở địa bàn công ty Pharmedic 6 tháng cuối năm 2019 là rất tốt. Tất cả các vị trí quan trắc môi trường không khí có nồng độ khí CO, NO₂, SO₂, TSP đều nằm trong giới hạn cho phép của các Quy chuẩn hiện hành. Cường độ tiếng ồn tại các điểm quan trắc đều có giá trị nằm trong khoảng giới hạn cho phép.

Môi trường nước ngầm

Kết quả quan trắc các thông số trong môi trường nước ngầm cho thấy chất lượng nước ngầm tại các vị trí quan trắc trên địa bàn công ty Pharmedic 6 tháng cuối năm 2019 là tốt. Tất cả mọi chỉ tiêu quan trắc tại các vị trí quan trắc đều nằm trong giới hạn cho phép.

Môi trường nước thải

Kết quả quan trắc các thông số trong môi trường nước thải cho thấy chất lượng nước thải sau khi xử lý của công ty Pharmedic 6 tháng cuối năm 2019 hoàn toàn đạt tiêu chuẩn. Tất cả các chỉ số đều nằm trong giới hạn cho phép của Quy chế hiện hành. Đối với nước thải công nghiệp, Nhà máy có lắp đặt hệ thống cống ngầm và hệ thống xử lý nước thải để xử lý đạt tiêu chuẩn theo QCVN 40:2011/BTNMT (Cột B) trước khi xả thải vào nguồn tiếp nhận của khu vực.

- Ngoài ra, Nhà máy đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định trong lĩnh vực môi trường và tài nguyên nước: định kỳ thực hiện báo cáo giám sát 06 tháng, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp phép đăng ký khai thác sử dụng nước ngầm và đăng ký xả thải vào nguồn nước theo quy định; đã được Sở TNMT cấp quyết định phê duyệt Đề án Bảo vệ Môi trường đối với hoạt động của nhà máy tại phường Đông Hưng Thuận, quận 12.

**Thông số tiếng ồn:**

Cường độ ồn ở tất cả vị trí quan trắc đều nằm trong Quy chuẩn cho phép, dao động từ 45-59 dBA, trung bình là 56,7 dBA.

Các thông số Bụi lơ lửng (TSP), CO, SO₂, NO₂

Kết quả đo nồng độ bụi, CO, SO₂, NO₂ khu vực xung quanh nhà máy sáu tháng cuối năm 2019 đều đạt quy chuẩn môi trường quy định và không thay đổi nhiều so với thời điểm đầu năm 2019 và năm 2018.

• An toàn vệ sinh trong sản xuất**Vệ sinh an toàn lao động**

Theo kết quả đo đạt môi trường lao động hàng năm do Trung tâm Y tế Dự phòng thực hiện thì các kết quả đều đạt yêu cầu theo Thông tư số 19/TT-BYT về việc Hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động và bệnh nghề nghiệp (nguy cơ mắc các bệnh không cao). Pharmedic có cam kết thỏa ước với người lao động về các vấn đề an toàn và sức khỏe; đồng thời có Quyết định ban hành qui định về nội qui lao động. Công ty đã thực hiện các biện pháp vệ sinh an toàn lao động như sau:

- Thực hiện Chương trình kiểm tra và giám định sức khỏe định kỳ cho nhân viên.
- Đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường lao động nơi làm việc và trang bị đầy đủ quần áo và thiết bị bảo hộ lao động cho người lao động theo yêu cầu công việc.
- Bố trí cán bộ chuyên trách về vệ sinh và an toàn lao động. Giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của nhân viên trong nhà máy theo định kỳ mỗi năm.
- Ban Lãnh đạo nhà máy đã quan tâm đến môi trường làm việc của công nhân, có lắp đặt hệ thống xử lý không khí trên toàn bộ khu vực sản xuất. Thường xuyên kiểm tra và theo dõi các thiết bị máy móc nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, cũng như thực hiện tốt công tác an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy.
- Đối với an toàn lao động, Nhà máy đã trang bị đầy đủ các thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân. Định kỳ hàng năm tiến hành kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

Phòng chống sự cố

Nhà máy có trang bị các phương tiện và thiết bị PCCC như: hệ thống báo cháy, bình chữa cháy, đường ống nước chữa cháy riêng biệt. Các thiết bị phục vụ công tác PCCC được kiểm tra định kỳ hàng năm và luôn trong tình trạng sẵn sàng hoạt động.

- Nhân viên được đào tạo về PCCC và diễn tập PCCC định kỳ mỗi năm
- Máy móc thiết bị được kiểm tra an toàn nổi bật định kỳ hàng năm và có hệ thống thu lôi, chống sét đầy đủ.

Thiết bị, máy móc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động như: nồi hơi, nồi hấp được kiểm định định kỳ hàng năm theo quy định của nhà nước.



2. Tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường:

- Trong quá trình hoạt động sản xuất, Công ty thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường, tuân thủ các quy định của pháp luật thông qua các báo cáo định kỳ như sau:
 - + Báo cáo giám sát môi trường;
 - + Báo cáo xử lý chất thải nguy hại;
 - + Đối với khí thải và chất thải rắn công ty luôn đảm bảo xử lý đạt tiêu chuẩn quy định và kết hợp với một số đơn vị có chức năng để thu gom và xử lý đúng quy định;
 - + Vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải và các biện pháp giảm thiểu xử lý chất thải đảm bảo theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về môi trường.
- Tuân thủ các quy định của Bộ y tế về sản xuất dược phẩm.
- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng cháy chữa cháy, duy trì trật tự, an toàn trong toàn công ty, xây dựng nét đẹp văn hóa nơi công sở.
- Vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải và các biện pháp giảm thiểu xử lý chất thải, đảm bảo theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về môi trường.
- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí qua việc rà soát các công tác, chi phí trong toàn Công ty.
- Cam kết thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường khác theo quy định của pháp luật có liên quan.
- Cam kết trong quá trình hoạt động nếu vi phạm các Công ước Quốc tế, các tiêu chuẩn Việt Nam và để xảy ra các sự cố gây ô nhiễm môi trường, Công ty sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật Việt Nam.

3. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Trong suốt chặng đường hình thành và phát triển của mình, công ty Pharmedic luôn đề cao tinh thần cùng chung tay vì sự phát triển cộng đồng với những hoạt động thiết thực có ích cho xã hội. Trong thời gian qua, công ty Pharmedic đã tài trợ chương trình “Xuân Kỷ Hợi - Ấm áp nghĩa tình” năm 2019 do Công ty mẹ Sapharco tổ chức, hỗ trợ UBND P.Đông Hưng Thuận Q.12 chăm lo Tết Kỷ Hợi và chương trình "Lá lành đùm lá rách" nhân dịp tết, hỗ trợ UBMTTQ P.Nguyễn Cư Trinh Q.1 chăm lo cho các hộ nghèo nhân dịp Tết Kỷ Hợi, Hỗ trợ hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” tri ân các AHLS tại Côn Đảo và Đất Mũi Cà Mau. Bên cạnh đó, công ty Pharmedic còn góp sức thực hiện những chương trình chung sức vì sức khỏe cộng đồng, tuyên truyền giáo dục y tế tại các tỉnh Miền Tây.
- Ngoài các hoạt động thường niên trên, Pharmedic còn tham gia Chương trình “Người Việt ưu tiên dùng thuốc Việt” từ Bộ Y tế Đây là một trong những thông điệp khuyến khích người tiêu dùng Việt Nam dựa theo Cuộc vận động của Chính Phủ “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.
- Các đoàn thể tham gia tích cực phong trào do địa phương phát động, tổ chức thi đấu giao hữu, giao lưu văn hóa trong và ngoài ngành. Tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh cho người lao động và mối quan hệ kháng khí với các đơn vị bạn, cơ quan ban ngành tại địa phương.



- Kết quả hoạt động thực tế cho thấy, việc hỗ trợ cộng đồng không chỉ là sợi dây liên kết giữa nhà sản xuất với người sử dụng sản phẩm về mặt tinh thần mà nó còn mang lại lợi ích kinh tế không nhỏ do việc tin tưởng vào sản phẩm và uy tín của Công ty, và chính họ là những người mở rộng thêm những mối quan hệ mới cho công ty.

4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Công ty đã thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, nhất là kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải. Các loại chất thải đều được xử lý hoặc xử lý theo đúng quy định trước khi đưa vào môi trường. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định trong lĩnh vực môi trường và tài nguyên nước: định kỳ thực hiện báo cáo giám sát 06 tháng, đã được Sở Tài nguyên Môi trường cấp phép đăng ký khai thác sử dụng nước ngầm và đăng ký xả thải vào nguồn nước theo quy định; đã được Sở Tài nguyên Môi trường cấp quyết định phê duyệt Đề án Bảo vệ Môi trường đối với hoạt động của nhà máy tại địa phương. Công ty luôn luôn thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường, không ngừng nghiên cứu, cải tiến, ứng dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất góp phần bảo vệ môi trường ngày càng tốt hơn.

- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty Pharmedic đã thực hiện nhiều chính sách an sinh phúc lợi hướng đến người lao động như: tổ chức khám sức khỏe định kỳ, thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN cho toàn thể người lao động, thực hiện chương trình team building, các chính sách ưu đãi cho lao động nữ nhân ngày 20/10, 8/3 và hỗ trợ cho lớp tập yoga tại Công ty; thưởng cho người lao động nhân ngày thành lập công ty, ngày 27/2, v.v... Thực hiện đúng các nội dung trong thỏa ước lao động tập thể, các chế độ đãi ngộ đối với người lao động công tác xa nhà, ngoài ra thực hiện phong trào ủng hộ các công đoàn viên gặp khó khăn.

Nguồn nhân lực được đặt lên vị trí hàng đầu trong chiến lược Phát triển bền vững của Pharmedic. Để nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của mình, đặc biệt là đội ngũ quản lý, bán hàng và lao động chất xám trong ngành dược, Pharmedic phải đầu tư rất nhiều cho công tác đào tạo. Từ đó, không những phải tuyển dụng, thu hút nhân tài mà việc tránh để mất đi chi phí cơ hội do đào tạo và tái đào tạo, việc giữ chân người lao động cũng trở nên quan trọng tại Pharmedic. Nhận thức được vai trò của con người đối với doanh nghiệp, Ban Lãnh đạo Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động, đảm bảo những quyền và lợi ích của người lao động theo đúng đường lối của Đảng chính sách pháp luật của Nhà nước. Do vậy, các chính sách lương thưởng cho người lao động, phúc lợi và tạo ra một môi trường văn hóa tốt cho việc làm bền vững là cách thức để thu hút và giữ chân hữu hiệu nhất.

**PHẦN 5. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT****1. Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)**

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Phạm Thị Hoàng	Trưởng BKS	29/04/2014	07	100%	
2.	Ông Lê Hữu Hùng	Kiểm soát viên	29/04/2014	07	100%	
3.	Ông Nguyễn Thế Phong	Kiểm soát viên	29/04/2014	07	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội cổ đông, trong việc chấp hành điều lệ của Công ty.
- Giám sát kiểm tra việc thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức.
- Kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty theo từng quý và kết thúc năm tài chính.
- Xem xét các báo cáo do tổ chức kiểm toán thực hiện.
- Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát hiện những thiếu sót, từ đó đề ra những kiến nghị và giải pháp chấn chỉnh kịp thời.
- Tham gia giám sát thanh lý nguyên vật liệu, hàng hóa.
- Tham gia họp thường kỳ và họp bất thường với HĐQT và thực hiện họp nội bộ Ban Kiểm soát.
- Đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập trình ĐHCĐ để thực hiện việc kiểm toán.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành nhưng vẫn mang tính chất độc lập. Trong năm, các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành đều có mặt của BKS tham dự nhằm nâng cao chất lượng, cũng như tính độc lập trong hoạt động kiểm soát.
- HĐQT đã cung cấp kịp thời và đầy đủ các Nghị quyết và Quyết định cho BKS. Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.



- Các kiến nghị của BKS đều được HĐQT, Ban điều hành xem xét, đánh giá kỹ lưỡng, nhiều vấn đề được trao đổi tại các cuộc họp. Đối với các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động quản lý, điều hành do BKS kiến nghị được HĐQT, Ban điều hành ghi nhận và tìm cách giải quyết.
- Ban điều hành Công ty thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT trong việc điều hành. Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và chỉ đạo các phòng, ban chức năng thực hiện các biện pháp để hoàn thành kế hoạch. Nhờ vậy, đạt được các chỉ tiêu kế hoạch quan trọng về tổng doanh thu, về lợi nhuận. Ngoài ra, còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước, quan tâm đến đời sống cán bộ công nhân viên, phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.

4. Phương hướng hoạt động năm 2020 của BKS:

- BKS sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Giám sát HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính. Giám sát việc thực hiện những nội dung đề nghị, góp ý của đơn vị kiểm toán độc lập.
- Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo tình hình kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT Công ty để trình ĐHĐCĐ.
- Tiếp tục rà soát, kiến nghị những vấn đề bất cập trong các quy trình, quy chế, hoạt động kinh doanh của Công ty. Giám sát việc tuân thủ đúng các quy trình và quy chế.
- Giám sát việc triển khai các dự án đầu tư mới.

5. Kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2019.

Sau khi xem xét hồ sơ năng lực và mức phí dịch vụ kiểm toán tương ứng với phạm vi công việc và các dịch vụ cộng thêm do các công ty kiểm toán chào cho Công ty cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.



PHẦN 6. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2019 ngành dược Việt Nam có nhiều sự thay đổi với nhiều nỗ lực phát triển sản xuất trong nước. Bộ Y tế tiếp tục triển khai thực hiện chiến lược phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2020 tầm nhìn 2030, thực hiện đề án Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt, chỉ đạo và đưa ra các giải pháp để thúc đẩy các hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Kinh tế Việt Nam năm 2019 tăng trưởng 7,02%, tốc độ cao nhất khu vực trong nửa đầu năm 2019, môi trường kinh doanh trong nước khá thuận lợi: lãi suất và tỉ giá ổn định, lạm phát trong vòng kiểm soát, tuy nhiên các căng thẳng thương mại Mỹ Trung đang phủ bóng mây u ám lên nền kinh tế toàn cầu. Cuộc đối đầu 2 nền kinh tế lớn nhất thế giới gây nguy cơ bất ổn ảnh hưởng tiêu cực đến thương mại, đầu tư, chính sách tiền tệ.

Trong viễn cảnh kinh tế thế giới khó đoán định, một nền kinh tế có độ mở lớn như Việt Nam, sẽ đối mặt với các rủi ro khi kinh tế thế giới có nhiều yếu tố bất ổn và áp lực suy thoái và những khó khăn nhiều chiều từ nền kinh tế.

Tình hình dịch bệnh covid-19 hoành hành khắp thế giới trong đó có Việt Nam, vẫn chưa được kiểm soát và còn lây lan nhanh, diễn biến phức tạp, tác động tiêu cực đối với hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội làm ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất và kinh doanh của cả nước nói chung và các doanh nghiệp nói riêng. Tình trạng thiếu nguyên liệu sản xuất và chi phí nguyên liệu tiếp tục chịu rủi ro tăng giá với nhiều ngành và nhiều doanh nghiệp sẽ khó khăn hơn do phụ thuộc lớn vào nguồn nguyên liệu từ Trung Quốc và các thị trường nhập khẩu nguyên liệu khác. Năm 2020 sẽ là một năm đầy khó khăn và thách thức cho công ty, dịch bệnh kéo dài sẽ làm ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận, kết quả sẽ còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố chưa thể tiên đoán trước được.

1. Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về các mặt hoạt động của Công ty

Công ty đã thực hiện đúng các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực bảo vệ môi trường, thực hiện tốt các trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng địa phương. Tập thể Lãnh đạo và người lao động đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn thực hiện tốt các giải pháp theo chỉ đạo của HĐQT và những biện pháp của Ban điều hành trong tổ chức triển khai sản xuất và phân phối sản phẩm cho thị trường góp phần mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

Năm qua Công ty cũng tích cực tham gia vào các hoạt động cộng đồng, hoạt động tình nguyện, làm sạch môi trường, nâng cao kiến thức của cộng đồng trong các vấn đề về sức khỏe.

2. Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty

Công ty đã thực hiện đúng các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực bảo vệ môi trường, thực hiện tốt các trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng địa phương. Tập thể Lãnh đạo và người lao động đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn thực hiện tốt các giải pháp theo chỉ đạo của HĐQT và những biện pháp



của Ban điều hành trong tổ chức triển khai sản xuất và phân phối sản phẩm cho thị trường góp phần mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

Công ty tích cực tham gia vào các hoạt động cộng đồng, hoạt động tình nguyện, làm sạch môi trường, nâng cao kiến thức của cộng đồng trong các vấn đề về sức khỏe.

Ban điều hành đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra, với tổng doanh thu đạt 473,009 tỷ đồng, tăng 1,42% so với kế hoạch và tăng 2,16% so với năm 2018. Lợi nhuận trước thuế 2019 đạt 93,457 tỷ đồng tăng 2,7% so với kế hoạch và tăng 0,97% so với năm 2018.

Hội đồng quản trị đã theo sát hoạt động của Ban điều hành và ghi nhận nỗ lực của Ban điều hành trong công tác lãnh đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với định hướng của Hội đồng quản trị, trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của Công ty, Cổ đông, người lao động và nhà đầu tư. Bên cạnh đó, Ban điều hành nắm rõ nguồn lực của Công ty và linh hoạt điều chỉnh kế hoạch, thích ứng với những biến động của thị trường.

Các thành viên Ban điều hành đã phối hợp chặt chẽ với nhau và với các bộ phận khác trong công tác điều hành và thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban điều hành cũng hỗ trợ kịp thời cho cán bộ công nhân viên, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, duy trì môi trường làm việc ổn định, lành mạnh, thân thiện.

HĐQT nhận thấy Ban điều hành Công ty đã cố gắng thực hiện nhiều biện pháp củng cố công tác quản trị nội bộ liên quan đến bộ máy tổ chức, nhân sự và công tác sản xuất của nhà máy. Trong năm 2019, HĐQT tiếp tục đề nghị Ban điều hành đề cao sự chủ động triển khai, xử lý các công việc mà mỗi Phó Tổng Giám đốc phụ trách. Ban điều hành cần tiếp tục hoàn thiện việc xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy trình triển khai công việc của từng bộ phận.

Pharmedic đã triển khai ứng dụng hiệu quả công nghệ 4.0 vào quản lý, từ hệ thống sản xuất, tài chính đến phân phối.

3. Định hướng phát triển của Hội Đồng Quản Trị

Tiếp tục triển khai các mục tiêu trong chiến lược phát triển của PHARMEDIC nhiệm kỳ 2019 – 2024.

- Tiếp tục giữ vững và phát triển vị thế PMC trên thị trường, phát triển ổn định doanh thu và lợi nhuận.
- Mở rộng việc kinh doanh các sản phẩm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, đưa thương hiệu ngày càng lớn mạnh trên thị trường trong nước và quốc tế với mục đích “PHARMEDIC – Sức khỏe và Niềm tin”.
- Tiếp tục duy trì các chính sách chất lượng đã thực hiện, đảm bảo duy trì các chứng nhận chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất.



- Giữ vững ổn định mức cổ tức từ 24%/ năm trở lên.
- Tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy mới đạt tiêu chuẩn sản xuất dược phẩm theo quy định và nâng cấp tiêu chuẩn nhà máy hiện tại sau khi được UBND TP. giao đất.
- Tập trung nghiên cứu phát triển các mặt hàng mới, chủ lực và tiềm năng, cải tiến mẫu mã, bao bì sản phẩm bảo đảm thẩm mỹ, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh của thị trường.
- Mở rộng thị trường trong nước và gia tăng doanh số xuất khẩu.
- Ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động R&D, sản xuất, thông tin, quản trị.
- Định hướng các hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm và phân phối bảo vệ tốt môi trường, duy trì và phát huy các hoạt động đầu tư cho cộng đồng.
- Phát triển tốt mối quan hệ và tạo niềm tin lâu dài với các nhà đầu tư và cổ đông, đảm bảo việc công bố thông tin theo quy định.
- Phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái và trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đời sống của người lao động, đóng góp ổn định vào ngân sách của thành phố, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.



PHẦN 7. BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):

- Năm 2019, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 với 7 thành viên đã triển khai thực hiện các vấn đề theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm đạt và vượt kế hoạch đề ra.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 phiên họp, ban hành 11 Nghị quyết và 20 Quyết định. Biên bản, Quyết định và Nghị quyết HĐQT đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên, lưu trữ theo đúng quy định và được gửi đầy đủ cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát (BKS). Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát và Ban điều hành để trao đổi, thảo luận và tạo sự nhất trí cao trong các chiến lược, định hướng kinh doanh, chỉ đạo của HĐQT đối với Ban điều hành.
- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị có thay đổi các thành viên theo nhiệm kỳ 2019 – 2024. Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và đóng góp ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty. Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo sự phân công của HĐQT.
- Hội đồng quản trị thực hiện dự án mở rộng phân xưởng Thuốc Nhỏ mắt tại Nhà máy, hiện công việc đã ổn định và đi vào hoạt động góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Bổ nhiệm lại Ban Tổng Giám đốc và một số nhân sự cấp quản lý. Công ty đã áp dụng chính sách phù hợp theo từng thời kỳ để hợp lý hóa nguồn nhân lực và hiệu quả tiết kiệm chi phí. Năm 2019 HĐQT đã thành lập Ban Kiểm soát nội bộ, Ban Nghiên cứu phát triển sản phẩm để trợ giúp cho hoạt động của HĐQT.
- HĐQT đã thống nhất với BKS chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) là đơn vị kiểm toán năm 2019. Đã thực hiện ký hợp đồng kiểm toán ngày 07/6/2019.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát nhằm giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả và minh bạch; đồng thời đảm bảo sự tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật và của Điều lệ Công ty.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy chế, quy định tại Công ty theo quy định của Nhà nước.
- HĐQT đã thực hiện và hoàn thành tốt các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn. Thực hiện các chỉ tiêu chính về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập người lao động đều đạt và vượt mức so với kế hoạch đặt ra. Công tác quản trị Công ty tuân thủ các quy định của Điều lệ và Pháp luật hiện hành.
- Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên, kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng nhằm tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong hoạt động sản xuất kinh doanh để hoàn thành nhiệm vụ.



- Tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm soát tại Công ty, hỗ trợ tích cực Ban điều hành trong công tác quản lý điều hành, cùng nỗ lực hoàn thành mục tiêu chung của Công ty.
- HĐQT giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, chính xác, kịp thời, Công ty đã triển khai thực hiện và tiến hành công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật, tạo điều kiện cho các cổ đông đăng ký cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán nhanh chóng, kịp thời.
- Xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của Công ty nên chính sách đào tạo là một trong những chính sách luôn được duy trì trong suốt cả nhiệm kỳ và còn tiếp tục thực hiện trong thời gian tới nhằm đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển của Công ty đồng thời phát huy được trình độ năng lực, khai thác được tiềm năng và tính sáng tạo của mỗi con người.

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Lê Việt Hùng	Chủ Tịch	29/4/2014	07	100 %	
2.	Bà Mai Thị Bé	Phó Chủ Tịch	20/4/2019	04	100 %	
3.	Ông Trần Việt Trung	Thành viên	29/4/2014	07	100 %	
4.	Ông Cao Tấn Tước	Thành viên	20/4/2019	04	100 %	
5.	Ông Trần Văn Nhiều	Thành viên	20/4/2019	04	100 %	
6.	Ông Lê Văn Thiện	Thành viên	20/4/2019	04	100 %	
7.	Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến	Thành viên	29/4/2014	07	100 %	
8.	Ông Phan Xuân Phong	Thành viên	20/4/2019	04	100 %	
9.	Ông Nguyễn Huy Cường	Thành viên	20/4/2019	04	100 %	
10.	Ông Trần Đức Thắng	Thành viên	20/4/2019	04	100 %	
11.	Ông Nguyễn Quý Thịnh	Thành viên	20/4/2019	04	100 %	



2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động và điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; tuân thủ chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và thực hiện việc quản trị công ty theo quy định của Bộ Tài chính.
- Đánh giá hoạt động thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Trong đó, chú trọng đơn đốc tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của đơn vị, chấp hành pháp luật và bảo đảm được lợi ích của người lao động cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của toàn thể cổ đông công ty.
- Xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy, quy trình làm việc, thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tuy không thành lập các tiểu ban nhưng các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ phân công cụ thể theo từng lĩnh vực, phụ trách làm việc với các Bộ phận chuyên môn có liên quan, nghe ý kiến tham mưu từ cơ sở để có những góp ý với Ban Tổng Giám Đốc nhằm có biện pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và chỉ đạo kịp thời phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt công tác khác.
- Đầu tư công nghệ và hoàn thiện quy trình sản xuất theo quy định GP's và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015.
- Xây dựng và hoàn thiện những định hướng về chính sách nhân sự, chế độ lương thưởng và các phụ cấp để thực hiện chiến lược phát triển bền vững của công ty.
- Tham gia giám sát và kiểm tra việc thực hiện báo cáo tài chính theo quy định.
- Sửa đổi mô hình tổ chức hoạt động, sắp xếp lại các bộ phận với mục tiêu tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả toàn công ty.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2019 vào ngày 20/4/2019, kỷ niệm 38 năm ngày thành lập Công ty (30/6/1981 – 30/6/2019).
- Triển khai việc chốt danh sách và chi trả cổ tức phần còn lại năm 2018 (ngày đăng ký cuối cùng 22/3/2019, ngày thanh toán 10/4/2019) và tạm ứng cổ tức năm 2019 (ngày đăng ký cuối cùng 05/8/2019, ngày thanh toán 19/8/2019). Cổ tức chi trả hằng năm luôn giữ vững 24% mệnh giá, cao hơn so với trung bình ngành dược, được chi trả đầy đủ và đúng thời hạn công bố.
- Các bộ phận tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy chế, quy định tại Công ty theo quy định của Nhà nước.
- Việc công bố thông tin được thực hiện đúng thời gian và đầy đủ theo quy định của Pháp luật bao gồm các nội dung: thông tin 24h, 72h và định kỳ (báo



cáo tài chính, báo cáo thường niên, báo cáo tình hình quản trị, báo cáo giao dịch cổ đông có liên quan và những báo cáo khác).

- Thực hiện hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán thông qua hệ thống công bố thông tin điện tử IDS và CIMS của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Công ty đã triển khai thực hiện và tiến hành công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

4. Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập và không điều hành:

Cơ cấu thành viên HĐQT của Pharmedic có 01 thành viên độc lập và 03 thành viên không điều hành, các thành viên tuân thủ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, nhờ đó đảm bảo tính khách quan và độc lập trong các quyết định của HĐQT.

Hội đồng quản trị rất đa dạng về kinh nghiệm chuyên môn và ngành nghề, tuy luôn có sự thống nhất trong các quyết định đưa ra nhưng vẫn đảm bảo duy trì tính độc lập cao. Trong năm qua, Các thành viên độc lập và không điều hành đã đóng góp tích cực vào hoạt động của HĐQT. Không những chịu trách nhiệm phân tích định kỳ về tình hình kinh tế vĩ mô, tài chính tiền tệ, các thành viên còn mang đến nhiều thông tin cập nhật của ngành dược, những tư vấn có giá trị về định hướng chiến lược, thị trường, đối tác cho Ban Điều hành. Bên cạnh đó, các thành viên còn tư vấn các vấn đề liên quan đến nhân sự cấp cao, lương thưởng của Công ty.

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	40/NQ-ĐHĐCĐ	20/4/2019	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 :</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và nhiệm kỳ 2014-2019, thù lao của HĐQT – BKS và định hướng phát triển nhiệm kỳ 2019-2024. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2018, nhiệm kỳ 2014-2019 và kế hoạch năm 2019. 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và nhiệm kỳ 2014-2019 và chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019. 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán. 4. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2018 và



			<p>kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.</p> <p>5. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024.</p>
2.	03/NĐ-HĐQT	17/01/2019	<p>Nghị quyết của Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tài chính năm 2019.- Thông qua mức trả cổ tức bằng tiền phần còn lại năm 2018.- Thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019.
3.	04/NQ-HĐQT	17/01/2019	<p>Nghị quyết của Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua các Báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 12/2018, cả năm 2018 và kế hoạch năm 2019.- Thông qua Báo cáo ước phân phối lợi nhuận và quỹ thù lao Hội đồng quản trị 6 tháng cuối năm 2018.- Thông qua Báo cáo kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị, sửa chữa năm 2019. Báo cáo kế hoạch sử dụng lao động năm 2019.
4.	24/QĐ-HĐQT	01/3/2019	<p>Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.</p>
5.	29/NQ-HĐQT	19/3/2019	<p>Nghị quyết của Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua các Báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 02/2019 và 02 tháng đầu năm 2019. Báo cáo phân phối lợi nhuận và quỹ thù lao của HĐQT năm 2018 sau kiểm toán.- Thông qua chương trình, nội dung và dự thảo tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.- Thông qua số lượng thành viên được bầu vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024



			trình ĐHCĐ thường niên năm 2019.
6.	31/QĐ-HĐQT	27/3/2019	Quyết định thành lập Ban kiểm phiếu cổ đông gửi về Công ty.
7.	35/QĐ-HĐQT	09/4/2019	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2019.
8.	36/QĐ-HĐQT	09/4/2019	Quyết định thành lập Ban Bầu cử và hỗ trợ cổ đông thực hiện bầu dồn phiếu tại ĐHCĐ thường niên năm 2019.
9.	38/NQ-HĐQT	16/4/2019	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua danh sách đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024. - Thông qua danh sách đề cử, ứng cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024. - Thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu tại Đại hội trình ĐHCĐ thường niên năm 2019. - Thông qua bổ sung chi phí dự trù mua sắm tài sản cố định năm 2019.
10.	41/NQ-HĐQT	23/4/2019	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.
11.	42/NQ-HĐQT	23/4/2019	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua chức danh Tổng Giám đốc.
12.	47/NQ-HĐQT	31/5/2019	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua Quy định về chi tiêu quỹ thù lao HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024.
13.	48/NQ-HĐQT	31/5/2019	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thống nhất chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019.
14.	51/QĐ-HĐQT	08/7/2019	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng giám đốc – Bà Nguyễn Thị Thúy Vân.
15.	52/NQ-HĐQT	18/7/2019	Nghị quyết của HĐQT thông qua tỷ lệ tạm ứng cổ tức bằng tiền kỳ 1 năm 2019.
16.	53/NQ-HĐQT	24/7/2019	Nghị quyết của HĐQT thông



			qua: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 6/2019 và 06 tháng đầu năm 2019.- Báo cáo phân phối lợi nhuận và quỹ thù lao của HĐQT 6 tháng đầu năm 2019.- Phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT.- Tờ trình cơ cấu tổ chức, quản trị, kiểm soát công ty.- Tờ trình bổ nhiệm nhân sự quản lý công ty.- Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.
17.	54/QĐ-HĐQT	19/8/2019	Quyết định về việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc đề nghị việc đối với Bà Nguyễn Thị Thúy Vân.
18.	56/QĐ-HĐQT	24/7/2019	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024.
19.	57/QĐ-HĐQT	24/7/2019	Quyết định về việc ban hành sơ đồ tổ chức của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic năm 2019.
20.	58/QĐ-HĐQT	24/7/2019	Quyết định về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty Bà Bùi Thụy Phương Uyên.
21.	63/QĐ-HĐQT	29/7/2019	Quyết định về việc thành lập Ban Kiểm soát nội bộ công ty.
22.	64/QĐ-HĐQT	29/7/2019	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty Bà Mai Thị Bé.
23.	65/QĐ-HĐQT	29/7/2019	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty Ông Cao Tấn Tước.
24.	66/QĐ-HĐQT	29/7/2019	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty Ông Phan Xuân Phong.
25.	67/QĐ-HĐQT	29/7/2019	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến.
26.	68/QĐ-HĐQT	29/7/2019	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty Ông Trà Quang Trinh.
27.	69/QĐ-HĐQT	29/7/2019	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Ban Kiểm soát nội bộ công ty.
28.	73/QĐ-HĐQT	04/10/2019	Quyết định về việc thành lập Ban Nghiên cứu phát triển sản phẩm.
29.	76/QĐ-HĐQT	24/10/2019	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định dự trữ mua sắm tài



			sản, máy móc, thiết bị, sửa chữa năm 2020.
30.	77/NQ-HĐQT	06/11/2019	Nghị quyết của HĐQT thông qua: - Báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 9/2019 và 9 tháng đầu năm 2019. - Mức thù lao cho Người phụ trách QTCT kiêm Thư ký HĐQT.
31.	78/QĐ-HĐQT	22/11/2019	Quyết định về việc cử Ông Trần Việt Trung – Tổng Giám đốc đi công tác nước ngoài.
32.	81/QĐ-HĐQT	25/12/2019	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát nội bộ.

6. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Ban điều hành công ty thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định của pháp luật về quản trị công ty và sẽ tiếp tục tham gia các khóa đào tạo do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội công nhận.

7. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban điều hành.

Thu nhập bình quân tháng năm 2019 (lương + thưởng+ thù lao HĐQT) (chưa trừ thuế TNCN) của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban lãnh đạo Công ty như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 51,56 tr đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 11,57 -
- Trưởng Ban kiểm soát : 27,36 -
- Thành viên BKS : 20,95 -
- Tổng giám đốc (kiêm TV HĐQT) : 121,99 -
- Phó TGĐ HCTC (kiêm TV HĐQT) : 83,09 -
- Phó TGĐ Kinh doanh (kiêm TV HĐQT) : 72,67 -
- Phó TGĐ Sản xuất : 102,68 -
- Phó TGĐ Tài chính : 95,91 -
- Phó TGĐ Nghiên cứu Phát triển : 55,48 -

(Ghi chú : Thu nhập Thành viên HĐQT mới của nhiệm kỳ này thấp là do không có số kết dư của Quỹ thù lao HĐQT nhiệm kỳ trước).

8. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Không có các giao dịch trên.

9. Giao dịch với các bên liên quan:



Nội dung này được trình bày trong Mục VII.2b của Thuyết minh Báo cáo tài chính Công ty năm 2019 đã kiểm toán.

10. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Hoàn thiện các hoạt động quản trị Công ty theo những thông lệ và thực hành tiên tiến, đánh giá lại các thể điểm quản trị Công ty, cũng như tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017/TT-BTC về quản trị công ty, theo đó HĐQT đã sửa đổi Điều lệ và Quy chế về quản trị Công ty. Việc đánh giá các hoạt động của các thành viên HĐQT và BKS cũng sẽ được chặt chẽ hơn nhằm tăng cường vai trò và trách nhiệm của các thành viên Pharmedic đã cải tiến rất nhiều hoạt động liên quan đến:
 - + Quyền cổ đông: Pharmedic tạo mọi điều kiện cho cổ đông tham dự ĐHĐCĐ, thanh toán cổ tức đầy đủ và đúng hạn với chính sách rõ ràng.
 - + Đối xử bình đẳng với tất cả cổ đông: cổ đông có quyền được chỉ định người đại diện được ủy quyền và quyền biểu quyết trong cuộc họp ĐHĐCĐ. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung thành viên HĐQT và BKS phải được ĐHĐCĐ thông qua.
 - + Tăng cường gắn kết và tham vấn các bên liên quan: cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng, người lao động và cộng đồng địa phương ...
 - + Thành viên HĐQT và cơ cấu đảm bảo tính độc lập và đa dạng về chuyên môn, Chủ tịch không kiêm Tổng Giám đốc, nâng cao vai trò và trách nhiệm của thành viên độc lập và không điều hành, thực hiện đánh giá hoạt động của từng thành viên HĐQT.
- Xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của Công ty nên chính sách đào tạo là một trong những chính sách chất lượng luôn được duy trì trong suốt cả nhiệm kỳ và còn tiếp tục thực hiện trong thời gian tới nhằm đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển của Công ty đồng thời phát huy được trình độ năng lực, khai thác được tiềm năng và tính sáng tạo của mỗi con người.
- Được Hiệp Hội doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao – Báo Sài Gòn Tiếp thị chứng nhận đạt danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao” do người tiêu dùng bình chọn. Danh hiệu: “Doanh nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường” và “Thương hiệu xuất sắc 3 miền và doanh nhân xuất sắc 3 miền”. Top 50 thương hiệu phát triển bền vững. Top 30 doanh nghiệp thực hiện quản trị công ty tốt nhất HNX 2016-2017. Top 10 doanh nghiệp tiến bộ nhất về minh bạch của HNX 2015-2016.

11. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- a. Cổ phần: tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành 9.332.573 cổ phần, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do 9.332.573 cổ phần.



b. Cơ cấu cổ đông theo danh sách cổ đông ngày 05/8/2019:

Stt	Loại cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Nhà nước (Cty TNHH MTV Dược Sài Gòn – Sapharco)	1	4.054.309	43,44%
2	Cổ đông trong nước : Tổ chức Cá nhân	27 1.617	306.776 2.943.755	3,29% 31,54%
3	Cổ đông nước ngoài : Tổ chức Cá nhân	15 43	1.681.408 346.325	18,02% 3,71%
	Tổng cộng	1.703	9.332.573	100%

- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu: cổ đông sở hữu nắm giữ từ 5% cổ phiếu trở lên có quyền biểu quyết 49,98%. Cổ đông nắm giữ từ dưới 5% đến 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết 15,45%. Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết 34,57%.
- c. Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :
 - Trong năm 2019, Công ty không tăng vốn cổ phần.
- d. Giao dịch cổ phiếu quỹ và các chứng khoán khác : không có



PHẦN 8. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến của kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được lập phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán và đăng tải trên website Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic theo đường dẫn sau:
<http://www.pharmedic.com.vn/> vào mục “Quan hệ cổ đông”.